

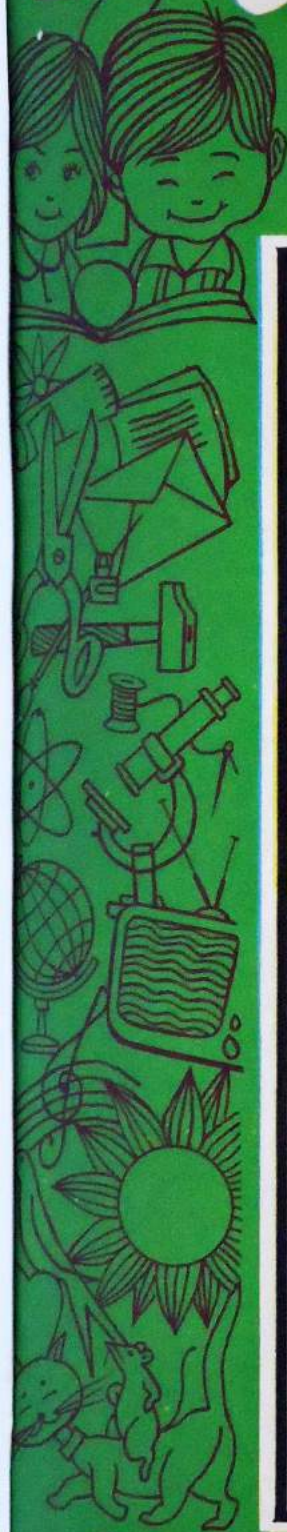
thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIỆN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phủ Nhuận) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.348



72

Kết quả cuộc thi GIẢI TRÍ NGÀY XUÂN

Cuộc thi Giải trí ngày xuân đang trong Thiếu Nhi số Tết đã được độc giả toàn quốc tham dự hết sức đông đảo, số lượng nhiều hơn gấp ba lần so với những kỳ đố vui có thưởng hàng tuần trên Thiếu Nhi. Vì vậy ban tuyển chọn của tòa soạn đã phải làm việc hết sức vất vả để có thể đọc và tuyển lựa một cách vô tư những bài xuất sắc hơn hết. Sau đây là những nhận xét về các bài dự thi và kết quả chính thức.

NHẬN XÉT VỀ CÂU TRẢ LỜI

I) VỀ CÂU HỎI THỨ NHẤT : tìm lỗi chính tả của đoạn văn đã nêu ra, có thể nói gần như hầu hết các bài dự thi đã bỏ sót một lỗi, đó là chữ BẦY (trong câu Bàn tam cúc bày ra). Ta phân biệt BẦY (Bầy bò, bầy thú) với BÀY (Trung bày, trình bày, bày biện). Như vậy, về lỗi chính tả đoạn văn đã nêu ra, có tất cả 7 lỗi lần lượt là: LỀ (thay vì LỀ), SÚM (thay vì xúm), CHỪNG (thay vì Trung) BẦY (thay vì Bầy) SẼ (thay vì Sẻ) RỠ (thay vì Rở), XÁC (thay vì Sác).

Về lỗi văn phạm, có tất cả 3 lỗi lần lượt là: 1) Một bàn tam cúc bày ra (thiếu chữ «được» vì ở thể thụ động)

2) Chắc trong giấc ngủ mơ thấy xác pháo nổ.

3) Ấy vậy mà mới quá giao thừa được chừng hơn một tiếng đã lần quay ra ngủ khò (thiếu chủ từ cho động từ ngủ).

4) Chắc trong giấc ngủ mơ thấy xác pháo nổ đổ một bầu trời rực rỡ muôn ngàn loài hoa để chào mừng một mùa xuân thanh bình đã trở về với quê nhà yêu dấu (thiếu chủ từ của động từ mơ).

GHI CHÚ : Một số bài dự thi đề nghị thêm chữ NHƯ ở sau chữ bầu trời rực rỡ để câu văn thành ra : bầu trời rực rỡ như muôn ngàn loài hoa. Đề nghị ấy không sai về văn phạm nhưng cũng không cần thiết và có thể làm lạc nghĩa của câu văn. Bởi theo nguyên văn : «... bầu trời rực rỡ muôn ngàn loài hoa» thì cả câu : «rực rỡ muôn ngàn loài hoa» bổ nghĩa cho bầu trời. Hay nói khác đi là «bầu trời có muôn loài hoa rực rỡ.» Chữ không phải «bầu trời rực rỡ». Dấu sao các bài dự thi đề nghị sửa thêm vào chữ NHƯ, Ban tuyển chọn vẫn cho là hợp lệ. Một số bài dự thi chỉ nêu lỗi mà không giải thích cũng bị thua điểm so với các bài khác.

II) VỀ CÂU HỎI THỨ NHÌ : Sửa chữa 4 câu thơ lục bát đa số các bài dự thi mắc phải một trong những khuyết điểm như sau :

1) *Điệp vận :* tức là nhắc tới 2 lần chữ XUÂN trong 2 câu :

Hoa mai thắm một trời XUÂN.

Niềm vui, chan chứa, tình XUÂN
dạt dào.

hay :

Hoa mai thắm một trời XUÂN

Câu thơ êm dịu, nắng XUÂN ngọt
ngào.

hay :

Hoa mai thắm một trời XUÂN

Niềm vui chan chứa nắng XUÂN
dạt dào.

2) *Lạc vận :* tức là câu trên không vần với câu dưới :

Hoa mai thắm một trời XUÂN

Niềm vui chan chứa lòng TA dạt
dào.

hay :

Xuân về hoa nở khắp nơi

Lòng ta chan chứa một trời xuân
TUỔI.

Xa xa ền liệng nhớn NHỎ

Nắng xuân êm dịu hồn thơ dạt dào

hay :

Lưng trời ền liệng xôn XAO

Lòng ta chan chứa câu THƠ ngọt
ngào.

3) *gượng ép :* như dùng tên riêng vào câu thơ như :

Hoa mai thắm một trời XUÂN

Niềm vui chan chứa, lòng HÂN dạt
dào.

(Tác giả ghi chú : Hân là cô Hân).

4) *Dùng chữ không chính :* như nắng dạt dào (?) lòng ngọt ngào (?)

5) *Đổi hẳn ý của tác giả :* như :

Ngàn mai thắm đẹp trời xuân

Niềm vui chan chứa, ngắm từng sắc
hoa.

hay :

Xuân sang vui khắp mọi nhà

Mai vàng khoe sắc, lòng ta dạt dào.

Sau đây là những đoạn thơ khá nhất mà tòa soạn đã lựa chọn được trong các bài dự thi :

BÀI I

Xuân sang, mai thắm một trời

Lòng ta chan chứa niềm vui dạt dào

Lưng trời ền liệng xôn xao

Nắng xuân êm dịu, ngọt ngào ý thơ

BÀI II

Xuân về, mai sắc thắm tươi

Lòng ta chan chứa niềm vui dạt

dào

Lưng trời ền liệng xôn xao

Nắng xuân êm dịu, ngọt ngào câu
thơ

BÀI III

Trời xuân tươi thắm sắc hoa

Niềm vui chan chứa, lòng ta dạt dào

Lưng trời ền liệng xôn xao

Nắng xuân êm dịu, ngọt ngào câu thơ

BÀI IV

Một trời xuân thắm hoa mai

Lòng ta chan chứa niềm vui dạt dào

Lưng trời ền liệng xôn xao

Nắng xuân êm dịu ngọt ngào câu thơ.

BÀI V

Hoa mai xuân thắm một trời.

Lòng ta chan chứa niềm vui dạt dào

Lưng trời ền liệng xôn xao

Câu thơ êm dịu, ngọt ngào nắng xuân.

BÀI VI

Mai vàng nở khắp trời xuân

Mang niềm vui đến sáng khuỷu, dạt dào

Giữa ngàn mây, ền xôn xao

Êm êm giọt nắng, ngọt ngào lời thơ

Trên đây chỉ là một số trong nhiều bài tương đối khá hơn hết trong các bài dự thi mà vì số trang có hạn nên tòa soạn rất tiếc không đủ chỗ đăng hết.

Ngoài ra các bài ở trên cũng không theo thứ tự hay nhất, hay nhì mà chỉ là số thứ tự trích đăng mà thôi.

III) VỀ CÂU HỎI THỨ BA : đã đem lại nhiều bất ngờ cho tòa soạn, vì óc tưởng tượng của độc giả rất phong phú. Câu đố ra là :

Đầu heo đuôi khỉ thế thôi

Nhưng ai cũng muốn rước tôi về nhà

(ĐỐ LÀ CHỮ GÌ?)

Có đến hơn 200 bài đã giải sai (nhiều bài sửa thơ rất hay, nhưng lại rớt vì câu đố này) chẳng hạn độc giả trả lời là : Chữ Tết, chữ Tí, chữ Tài, chữ Phước Lộc Thọ, chữ Q, chữ O, chữ G, chữ P, chữ U, chữ M, chữ R. v.v... đặc biệt một độc giả lại đoán là cái Radio với lời lý luận như sau : đầu heo là H, H có nghĩa là ca hát, cái radio hay ca hát, mà ai cũng muốn rước một cái radio về nhà !

Lời giải đáp rất giản dị : Đầu Heo là chữ H, đuôi khỉ là chữ I, ghép lại thành chữ HI, chỉ sự vui mừng, ai cũng muốn trong nhà luôn luôn có sự vui mừng.

(Xem tiếp trang bìa sau)

thiếu nhi

Giá mỗi số 40đ.

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trị (Phủ Nhuận) Saigon Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Saigon Điện thoại 20.348



Mục Lục

BÀI	TRANG
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Con Cừu Trư của Đặng Hoàng	3
— Lịch sử cái Máy Khâu	5
— Giải trí: ô chữ, đố vui, áot huật	8
— Tây Hồ Hà Nội của Nguyễn Tài Năng	10
— Con Hồ buồn rầu của Nguyễn Xuân Hiến	11
— Xuân hồng của Bé của Nguyễn thị Thủy Liễu	12
— Cậu Hoàng và Thần Thiên Lôi của Minh Cao	14
— Vườn Hồng Đồ Phương Khanh phụ trách	16
— Bài luận hay nhất lớp	19
— Muôn hồng nghìn tía	20
— Cuộc thi sáng tác	21
— Trang kỹ thuật	22
— Mạo hiểm xứ Phi Châu	24
— Bà Nguyễn thị Thảo	26
— Giới thiệu sách Mai Kim phụ trách	26
— Em học nhạc Phạm Đức Huyền phụ trách	27
— Sơn Tinh, Thủy Tinh của Nguyễn Lễ và Nguyễn Văn Sang	28
— Bạn có biết	30
— Tiếng hú trên đỉnh non Chà Hóc của Vũ Hạnh	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Cứ mỗi tuần, đến ngày chủ nhật, các em đến các sạp báo hoặc các hiệu sách, các em có thể chỉ với một số tiền nhỏ, các em mua được dễ dàng tờ báo Thiếu Nhi của các em.

Cầm tờ báo trên tay, các em có bao giờ nghĩ rằng hàng trăm người, từ anh thợ sắp chữ, thợ máy in, máy cắt, người đóng xén, làm cliché, nhà văn, nhà giáo, nhân viên tòa soạn, tất cả đã tận tụy làm việc để đem lại đúng hạn tờ báo đến cho các em.

Các em có biết chẳng chỉ cách đây sáu trăm năm, chưa có tờ báo hay quyển sách nào in ra ở trái đất này. Vì thời đó, chỉ có ít sách viết bằng tay bán với một giá rất cao, người giàu có lắm mới có thể mua được.

Một trăm năm sau đó, người ta mới nghĩ ra cách khắc chữ nổi trên bản gỗ, rồi bôi mực và lấy giấy áp vào mà in. Cách in như thế rất chậm chạp và tốn kém lại cũng chỉ những người có nhiều bạc nhiều tiền mới hòng mua nổi mà đọc.

Đến thế kỷ 15, người ta mới phát minh ra loại chữ in như hiện nay nhờ vậy, từ đó sách, báo được bán với giá hạ, khiến cho mọi người ai cũng có thể học hỏi, tư tưởng cũng được truyền bá sâu rộng dễ dàng.

Ngày nay, sách báo được bày bán la liệt khắp nơi. Các em có thể mua đọc không mấy khó khăn ở các hiệu sách hoặc nếu các em không có tiền, các em có thể mượn đọc ở các thư viện.

Với tiền mua một năm xôi, các em có thể mua một tờ báo hay một quyển sách nhỏ. Với tiền mua một vé hát, các em có thể mua một hai quyển sách đọc cả tuần. Với số tiền đặt may một chiếc áo sơ mi thường, các em có thể mua một quyển tự vị to tướng.

Ngày xưa, người ta thường xem sách ban ngày vì ban đêm, đèn dầu lu mờ, người nghèo lại phải đốt lá cây để học.

Ngày nay các em được hưởng nhiều sự dễ dàng: sách vở có nhiều, các em muốn đọc lúc nào cũng được, đêm cũng như ngày.

Vậy các em hãy cố gắng đọc nhiều sách báo và nhớ chọn sách báo lành mạnh trí óc các em sẽ được mở mang và tâm hồn các em được nâng cao hơn.

Hoàng đế Nã phá Luân đã nói: Những người không bao giờ đọc sách, vì thế dịp may không bao giờ đến với họ. Không phải với lưỡi kiếm mà tôi đã chinh phục được thế giới, song chính là với cái đầu chắt chứa những gì tôi đã thu thập trong khi đọc sách.

Ông Benjamin Franklin cũng đã khuyên: Hãy đặt tài sản của anh trong đầu óc, nơi đó chắc chắn không ai đánh cắp của các anh được.

Thân mến
NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG

THẮC MẮC CỦA EM



HỎI: 1) Thưa anh, nhà Tiền Lê và nhà Hậu Lê khác nhau thế nào?

C) Chu vi trái đất ước độ bao nhiêu mét.

PHƯỚC LỘC
(Saigon)

ĐÁP: 1) Nhà Tiền Lê khởi sự từ vua Lê Đại Hành (từ năm 980 đến 1005) qua đến Lê Trung Tông (1005 làm vua được 3 ngày thì bị em là Long Đinh giết đi) và sau cùng

chấm dứt ở đời vua Lê Long Đinh (1005 đến 1009). Tổng cộng nhà Tiền Lê có ba đời vua, kéo dài 29 năm.

Nhà Hậu Lê khởi sự từ Lê Thái Tổ (tức Bình Định Vương Lê Lợi). Cả nhà có 10 đời vua: Lê Thái Tổ (1428-1533), Lê Thái Tông (1434-1442), Lê Nhân Tông (1443-1459) Lê Thánh Tông (1460-1497) Lê Hiến Tông (1497-1504) Lê Túc Tông (1504) Lê Uy Mục (1505-1509) Lê Tương Dực (1510-1516), Lê Chiêu Tông và

Lê Cung Hoàng (1516-1527). Tổng cộng nhà Hậu Lê kéo dài vừa đúng 100 năm.

2) Chu vi trái đất đo được chừng 40 ngàn kilô mét.

HỎI: 1) Muốn gửi một cuốn sách đi phải làm thế nào.

2) Nước V.N. đã có ai đoạt giải Nobel?

VÔ VĂN SƠN
(Đà Nẵng)

ĐÁP: 1) Em bọc cuốn sách lại bằng giấy dầu (chỉ bọc chung quanh thôi, còn 2 đầu để hở) muốn chắc thì cột dây gai chung quanh. Bên ngoài để tên, họ, địa chỉ người nhận, có ghi thêm hai chữ **ẤN PHẨM** để được hưởng cước phí đặc biệt (trường hợp dán kín mít sẽ không được coi là ấn phẩm). Sau đó em tới nhà bưu điện xin một tờ giấy gửi bảo đảm, điền các chi tiết vô (gồm tên, họ, địa chỉ người nhận và tên họ địa chỉ người gửi). Sau đó đưa vô guichet cho người ta cân và tính tiền cước phí (hết chừng 2, 3 chục đồng). Nhân viên ở guichet sẽ khâu cuốn sách và trả em cái cuống biên lai. Em giữ cuống này để khi sách thất lạc, em có thể khiếu nại.

2) V.N. chưa có ai được giải Nobel cả.

HỎI: 1) Mẫu tự Braille là gì?

2) Cách chế tạo mực với phẩm «Bleu de méthylène» — Tên của mấy chất NH_3 — KOH — Na_2CO_3 — HNO_3 — H_2SO_4 .

PHẠM KIM LUÂN
(Biên Hòa)

ĐÁP: 1) Mẫu tự Braille là loại chữ nổi dành riêng cho người mù do một giáo sư người Pháp tên là Louis Braille (1809-1852) nghĩ ra. Khi viết bằng mẫu tự Braille, người mù phải dùng một tờ bia đặt lên một miếng sắt có đục sẵn những lỗ nhỏ và xữ dụng một que sắt nhọn để làm nổi những lỗ thủng lên giấy bia. Tùy theo sự xếp đặt các lỗ thủng mà thành chữ, thành văn. Khi đọc, chỉ cần sờ tay lên miếng bia là đọc thành chữ.

(xem tiếp trang 31)



CON CỪU TRƯ

Một trong những động vật không có răng là con cừu trư (Armandillo) chỉ thấy có ở Mỹ Châu, nhiều nhất tại các quốc gia trung và nam bộ lục địa này như : Hoa Kỳ (phía đông tiểu bang Texas và rải rác một vài địa điểm vùng Florida), Mỹ Tây Co, Uruguay, Colombie, Vénézuéla, Á Căn Đình, Ba Tây.v.v...

Là con vật hình thù kỳ dị, nhút nhát, nặng nề, chậm chạp, nhưng khi nguy biến lại tỏ ra rất nhanh nhẹn, cừu trư được phân ra nhiều loại.

Đại thể, chúng giống nhau ở chỗ là toàn thân đều bao phủ nhiều lớp vảy cứng suốt từ đầu tới đuôi. Lớp vảy này cong cong và xếp chồng lên nhau như mái ngói, trông chẳng khác gì mai con rùa, nhưng không tách rời mà lại nối tiếp miếng nọ với miếng kia đến nỗi có thể gấp nếp lại dễ dàng. Dĩ nhiên là cừu trư còn nhỏ thì lớp vảy này còn mềm, nên thường được mẹ nó bảo vệ.

Cừu trư đầu to, thân gầy giống hình ống dẹt, dầy nhưng ngắn, dài tùy theo loại. Có thứ thân dài từ mười hai phân tới một thước, và có khi hơn nữa. Hai tai khá lớn, vênh lên hình cái phễu. Trung bình, thân cừu trư dài từ ba mươi tới năm mươi phân, nặng khoảng bốn mươi lăm kilô. Đuôi cừu trư khá dài, dầy

lớp vảy cứng. Đặc biệt loại này không có răng. Khi đi kiếm ăn, nó thè lưỡi ra thật nhanh như thần lùn để cuốn con mồi vào mồm, rồi nhờ hàm cứng nghiền nát trước khi nuốt. Món ưa thích nhất của nó là hoa quả, mầm non, nhện, kiến, rết, bọ cạp cùng mọi sinh vật nhỏ khác. Đôi khi túng quá, cừu trư ăn cả thịt. Thời nữa của những con thú lớn bị chết trong rừng.

Nhờ hai cặp chân dầy vảy cứng với bốn hoặc năm móng vuốt dài sắc bén, cừu trư thường ủi đất tìm mồi, làm hang để ở hay lẩn trốn khi nguy biến. Nó có thể bới đất thành những đường hầm rộng hơn một tấc bề ngang và dài chừng hai, ba thước, rất nhanh, vì thế, chỉ loáng một cái là nó đào hố rồi chui tọt xuống đó mất dạng ngay trước mắt kẻ thù. Thành thử đối phương chịu chết không biết đâu mà tìm, Đây là khi còn đủ thì giờ chứ nếu gấp quá là nó tự cuộn tròn lại thành một khoanh lớn nằm chính lnh ra đó—mặc dù thân mình nó bao phủ bằng nhiều lớp vảy cứng—thế là địch thủ chỉ còn biết đứng ngó chán rồi gặm gừ bỏ đi.

Người ta phân ra nhiều loại cừu trư, nhưng thường gặp nhất là mấy loại sau đây :

— Cừu trư chín khoanh (nine-banded armadillo) tức là con có lớp vảy cứng giữa lưng chia ra chín khoanh tròn vòng quanh bụng. Nó dài cỡ thước hai thường gặp ở Mỹ Tây Co và một vài nơi tại phía đông nam Hoa Kỳ. Chúng chuyên hoạt động về đêm, vì ban ngày nó chui rúc vào các bụi rậm hay hang, lỗ che đầy bằng lá cây để ngủ. Nhược điểm của cừu trư chín khoanh là không biết cuộn tròn thân mình gấp xiêm nguy, do đó chỉ còn có cách tìm chỗ chạy trốn cho lẹ hoặc đào đất lủi xuống đó mà thôi.

Cừu trư chín khoanh thường đẻ từ hai tới bốn con về mùa Xuân.

— Cừu trư loại lớn (great armadillo) với vảy cứng giữa đầu, trên mai và đuôi, nhưng đặc biệt là còn có những lông nhỏ mọc chen kẽ suốt cả thân mình. Loại này dài hơn một thước không kể đuôi, thường gặp ở những vùng rừng thưa, dưới các bóng tối. Đêm đêm chúng mới lặn mò đi kiếm ăn còn ban ngày ngủ vùi trong các bụi rậm, hang lỗ.

— Cừu trư nhỏ (small armadillo) chừng bốn mươi lăm phân kể cả đuôi. Chúng cũng có vảy cứng che phủ như hai loại trên, nhưng lại có những hàng lông cứng mọc viền chung quanh, những lông này không

quay lên mà lại chúc xuống thành thử mới nhìn, người ta có cảm tưởng như nó được viền một hàng răng ten vậy.

Ngoài mấy loại nói trên, còn có thứ cừu trừ sáu khoan, cừu trừ tai to, cừu trừ đuôi mềm.v.v... nhưng hầu như chúng bị diệt chủng chỉ còn tồn tại rất ít.

Nói chung, cừu trừ mắt kém. Nó thường nhờ khứu giác và thính giác hướng dẫn trong lúc đi kiếm ăn.

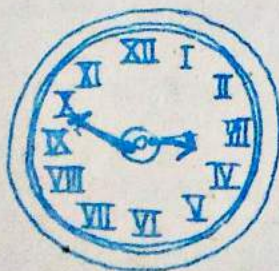
Cừu trừ nổi tiếng là một con vật đáng sợ, không phải vì nó giết hại người ta như những con thú khác, mà vì nó thường gieo rắc nhiều loại vi trùng gây ra bệnh tật, chẳng khác gì loài chuột mang bệnh dịch hạch vậy.

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)

CHƠI VỚI CÁI ĐỒNG HỒ

Em hỏi bạn làm thế nào chia cái mặt đồng hồ ra làm hai phần bằng một đường thẳng (đường kính), để cho mỗi bên có những con số mà tổng số chúng bằng tổng số những con số bên kia.

Bạn em tìm tòi chắc là lâu lắm nếu em đó không nghĩ ra cách lý luận giản dị này: Em để những con số lớn nhất (10, 11, 12) sang một bên, và cùng với những con số nhỏ nhất (1, 2, 3,) bên kia, những con số trung bình sẽ cân bằng với bên đây (coi hình).



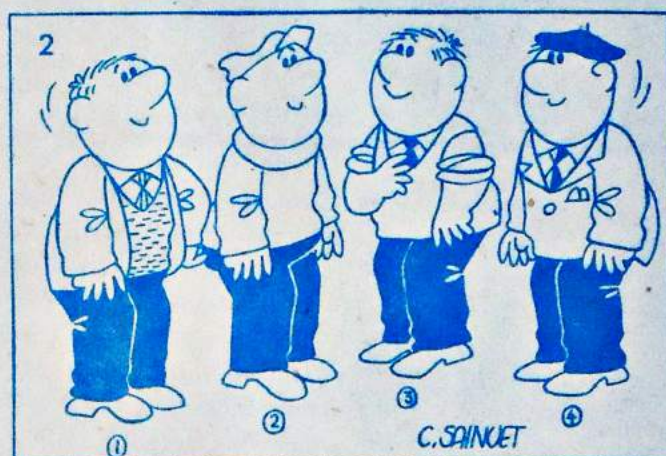
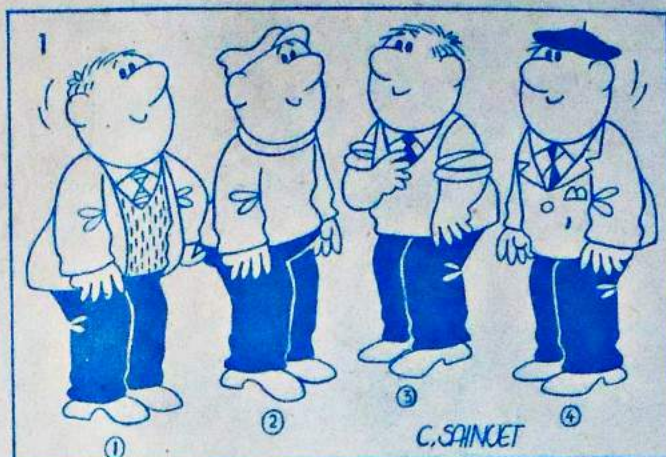
Em cũng có thể đặt câu hỏi một cách khác, như thế này: Vào những giờ nào thì hai cái kim đồng hồ chia mặt đồng hồ ra làm hai phần mà tổng số những con số mỗi bên bằng nhau.

Trả lời: 3g 48 phút

hay: 9g 18 phút

thiếu nhi /4

THỬ TÀI QUAN SÁT



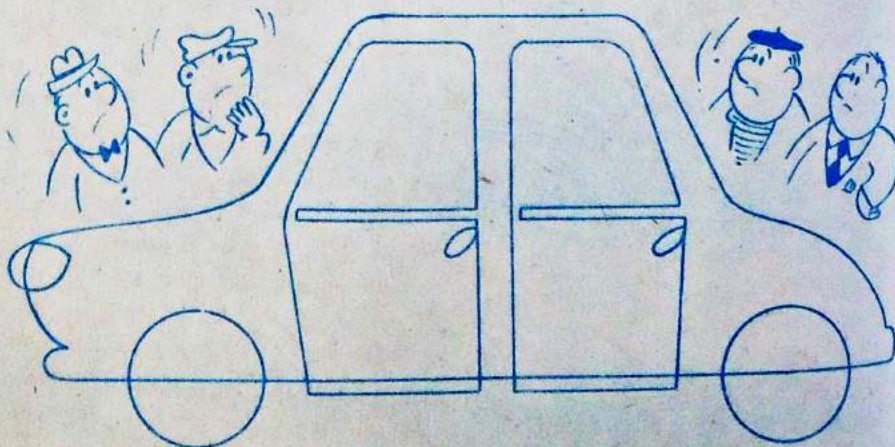
Trong hình vẽ thứ hai, họa sĩ đã đòi ba chi tiết cho mỗi người, Em hãy tìm các chi tiết đó.

(xem trả lời trang 23)

TRANH MỘT NÉT.

Em thử tìm cách vẽ hình chiếc xe trên đây, nhưng chỉ được vẽ một nét mờ thôi.

(Xem trả lời trang 23)



LỊCH SỬ CHIẾC MÁY KHÂU

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)

Ngày nay máy khâu trở thành vật dụng khá cần thiết hầu như mọi nhà đều cố gắng sắm lấy một chiếc để dùng. Nó tiện lợi ở chỗ chúng ta có thể xử dụng bất cứ lúc nào, và may thật nhanh với đường kim mũi chỉ rất đều đặn, ngay hàng thẳng lối, đẹp hơn khâu tay nhiều, hợp với ý thích tại dờ tốn tiền thuê thợ.

Tất nhiên, mọi công trình nghiên cứu, tìm tòi, phát minh ra máy móc nhằm phục vụ con người không phải một sớm một chiều đã thành tựu, mà phải trải qua nhiều giai đoạn thí nghiệm, sửa chữa, bỏ khuyết do sự đóng góp của những người khác nữa, máy móc mới trở nên tốt đẹp hơn, hoàn hảo hơn.

GIẢI ĐOẠN SƠ KHAI

Năm 1755, Charles F Weisenshal, công dân Đức, người đầu tiên có ý định chế tạo máy để khâu và thêu thay cho người. Ông dùng chiếc kim hai đầu nhọn, còn lỗ luồn chỉ lại ở ngay chính giữa.

Năm 1790, Thomas Saint, người Anh thực hiện chiếc máy dùng vào việc khâu, thêu và chần (tức là may hai lớp vải có đệm bông ở giữa). Ông cũng chế được máy may các vật dụng bằng da như giày, dép, mũ, thắt lưng.

Năm 1804, Duncan, cũng người Anh, chế ra máy khâu gồm nhiều kim xếp thành một hàng hoạt động một lúc.

Năm 1814, Maderbergers, người Áo thực hiện chiếc máy khâu mà phần chính yếu là một trục có gắn một cây kim, hai đầu nhọn có lỗ ở giữa.

Năm 1818, John Adams Dodge, người Hoa Kỳ; vẽ một kiểu máy may nhưng chỉ để coi cho vui chứ không thực hiện.

Tất cả mọi máy móc nói trên, hoặc bị mất mát, hoặc không lưu truyền, hay mới phác họa trên lý thuyết, nên chúng ta chẳng hiểu cách thức chế tạo, hình dáng cũng phương pháp xử dụng ra sao. Điều chắc chắn là tất cả những nhà sáng chế tiên phong, không những đã không đạt được ý muốn là cố phát minh một kiểu máy khâu thật tối tân, hoàn hảo



khả dĩ thay thế nhân công thực hiện các bộ quần áo đẹp đẽ, chắc chắn, bền bỉ, mà còn mắc phải khuyết điểm là sự chuyển động của máy chẳng nhanh hơn cách khâu bằng tay của các thợ chuyên nghiệp là mấy. Đã vậy, máy chỉ dùng một đường chỉ, lại nặng nề, cồng kềnh, cục mịch, khó coi.

GIẢI ĐOẠN TIẾN TRIỂN

Năm 1829, Barthélemy Thimonnier, một thợ may nghèo nàn người Pháp, sau khi quan sát nhiều thợ may qua những động tác đều đặn, thật nhanh của họ, mới quyết định chế tạo một chiếc máy khâu bằng gỗ vào năm 1830. Điểm đặc biệt của máy này là chiếc kim chỉ có một đầu nhọn, còn đầu kia gắn vào một trục. Mỗi khi trục này được quay bằng tay thì kim

mới di chuyển, làm cho kim đâm một lỗ thủng xuống miếng vải, sau đó, người thợ phải kéo miếng vải đi để khâu mũi tiếp theo. Máy này tuy chưa được hoàn hảo lắm, nhưng ông cũng cứ sản xuất tới tám chục chiếc vào năm 1831 để may quần áo cho quân đội. Thấy vậy, nghiệp đoàn thợ may Ba Lê chống đối và phá phách cơ xưởng với ý định giết chết Thimonnier, vì e rằng, từ nay họ sẽ thất nghiệp nếu máy khâu trên tung ra thị trường. Không nản chí, Thimonnier tiếp tục chế tạo máy khâu vào năm 1845. Đây là kiểu mới, có thể may ba trăm mũi trong một phút. Năm 1850, ông trả tính chế tạo máy may bằng kim khí như ở Hoa Kỳ, nhưng qua mọi cố gắng mà vẫn thất bại, ông chết trong cảnh nghèo túng

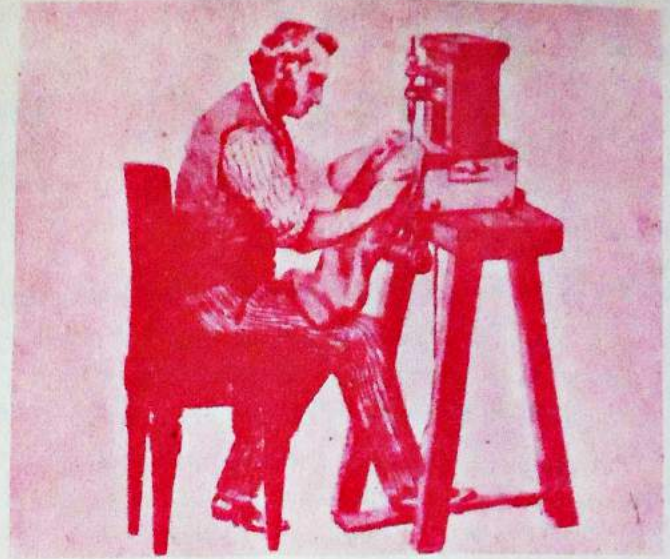
năm 1857.

Chúng ta cũng nên biết thêm là trong khoảng thời gian này ở Hoa Kỳ, ông Walter Hunt đã chế tạo chiếc máy khâu năm 1834. Nó gồm một chiếc kim, với lỗ luôn chỉ gần sát đầu nhọn. Kim này gắn vào một cần, cần đó di chuyển lên xuống bằng tay. Một cái thoi và một con suốt đặt thẳng đứng ở dưới lớp vải. Khi sợi chỉ từ chiếc kim xuyên qua vải xuống phía dưới thì con thoi sẽ móc lấy nó.

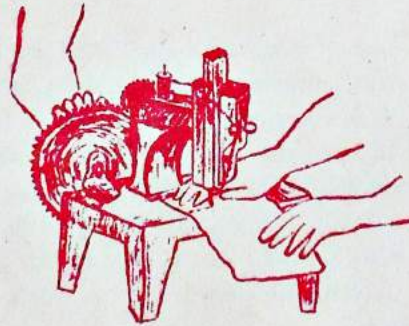
Năm 1843, Elias Howe, người Hoa Kỳ dự tính một kiểu máy may khác, nhưng mãi tới năm 1846 mới thực hiện nổi. Máy này vẫn quay bằng tay, dùng kim có lỗ luôn chỉ gần sát đầu nhọn, cùng con thoi hình tròn đựng con suốt ở trong. Điểm đặc biệt là khi sợi chỉ từ chiếc kim xuyên qua lớp vải xuống dưới, thì con thoi xoay đi nửa vòng tròn với mục đích làm cho sợi chỉ trên cây kim trượt ra ngoài, nhưng lại luồn xuống phía dưới chỉ trong con suốt. Nhờ vậy, khi cây kim rút lên thì hai lớp chỉ sẽ thắt lại. Hơn nữa, máy này còn có một bộ phận đẩy vải đi, sau khi đã được khâu lại với nhau. Lúc đầu, máy không được phổ thông cho lắm, nên ông quyết định sang Anh và bán bản quyền cho William F Thomas với giá hai trăm năm chục Anh kim, nhưng sau đó, vì bất đồng ý kiến, nên ông hủy bỏ giao kèo rồi trở về Hoa Kỳ đúng vào thời gian phát minh của ông được hâm mộ nhiệt liệt.

Năm 1847, Allen B. Wilson, thuộc tiểu bang Michigan, cũng chế tạo máy khâu, tuy chưa bao giờ nghe thấy nói tới loại máy này ra sao. Năm 1849 ông hoàn tất chiếc mới nhất thời bấy giờ trong vòng sáu tháng. Máy dùng con thoi hình trụ với hai khắc nhọn nhô ra để khi chỉ từ kim đâm xuống sẽ trượt khỏi đầu nhọn này rồi cuốn lấy sợi chỉ trong suốt. Khác với Howe, ông chế được bộ phận tự động đẩy vải tới lui. Bộ phận này nằm ngang ngay dưới mặt vải. Năm 1850, ông chế ra một bộ phận giữ con thoi gắn vào một trục ở dưới.

Một sự trùng hợp kỳ lạ là thời



gian này Isaac Merritt Singer, người Hoa Kỳ, cũng thực hiện một kiểu máy may với kim có lỗ luôn chỉ gần sát đầu nhọn, bộ phận đẩy vải và hệ thống con thoi. Con thoi là một bánh xe có núm gắn vào một trục, trục này cũng chỉ quay nửa vòng mà thôi. Riêng bộ phận đẩy vải là một khoanh tròn với những răng cưa hơi nhô lên khỏi mặt bàn máy, dùng để đưa đẩy miếng vải về trước hay sau, trong lúc máy còn đang chạy mà không sợ hư vải. Hơn nữa, vải được ấn xuống mặt bàn may bằng một cần chặn với



Máy khâu SINGER quay tay đầu tiên 2 người xử dụng (1 người quay bánh xe, một người máy)

đầu bao quanh chiếc kim do một chiếc lò xo đẩy xuống. Sáng chế này mới có lần đầu vì trước đó chưa máy nào trang bị cả. Nhờ vậy người ta may được cả những hàng vải dày.

Năm 1851, William. O. Grover và Barker chung nhau sáng chế một loại máy khâu. Nhờ sự chuyển động xoay chiều của chiếc trục tròn bên dưới với một chiếc kim khâu, đồng thời một chiếc kim khác cong cong ở trên (với lỗ luôn kim ở đầu nhọn) đã móc hai sợi chỉ lại với nhau mà không dùng tới con suốt và con thoi.

Năm 1854, Wilson bỏ tức thêm máy may của ông là hàng răng cưa dùng để đẩy vải đi, không tròn như của Singer, mà lại ở trên một bàn phẳng. Nó sẽ nhả vải ra, rồi được nhắc lên để sửa soạn khâu mũi khác.

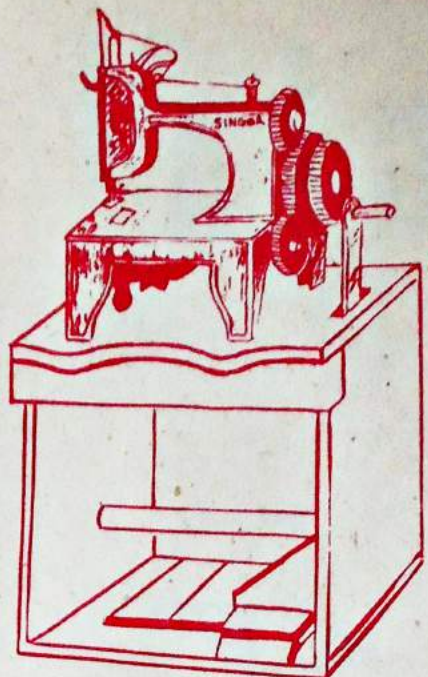
Năm 1856, James A.E. Gibbs với sự cộng tác của James Willcox cũng chế ra một loại máy khâu giống như loại thường dùng thời bấy giờ.

Tựu chung thì trong tất cả các nhà phát minh máy khâu, chỉ có Elias Howe là thành công hơn hết. Năm 1854, ông gặt hái kết quả rực rỡ qua công trình sáng tạo của mình. Ông thắng kiện các hãng Singer, Wheeler and Wilson, Grover and Baker đã xâm phạm vào quyền sáng chế chiếc kim khâu có lỗ luôn chỉ ở đầu và nhất là hệ thống con suốt tròn. Một hợp đồng ký kết sau đó ấn định rằng: mỗi một chiếc máy khâu do các hãng trên chế tạo nếu bán tại Hoa Kỳ mà lời được mười lăm Mỹ kim thì phải trả cho ông năm, nhưng nếu xuất cảng thì ông chỉ được hưởng một mỹ kim thôi.

Nhờ vậy, Howe thu được gần hai triệu mỹ kim. Nhưng từ năm 1860 tiền lời mỗi chiếc máy chỉ còn bảy mỹ kim nên ông nhận một mỹ kim. Tới năm 1879 thì hết quyền được hưởng mặc dù ông đã mất cách đó mười năm.

Như chúng ta đã biết là lúc sơ khai, máy khâu được vận chuyển bằng tay nên chậm chạp khó khăn. Hơn nữa, đầu máy nhiều khi to lớn cồng kềnh, hay thấp quá, thành thử người sử dụng thường phải đứng hoặc khom lưng rất mỏi. Sau này, có lẽ máy khâu được vận chuyển bằng chân nhờ một bộ phận nối liền với những bánh xe răng cưa truyền tới trục chính để di động chiếc kim khâu là do Singer nghĩ ra, nhưng các thanh chuyển làm bằng gỗ. Tất nhiên máy sẽ đặt trên một mặt bàn bằng phẳng.

Kể từ khi các hãng thi nhau sản xuất, số lượng máy may gia tăng rất nhiều, không những ở Hoa Kỳ mà còn ở cả Âu châu nữa. Về sau, máy may được cải tiến với đầu máy nhỏ hơn, tiện nghi hơn. Người ta thấy rằng, năm 1866, một chiếc áo choàng khâu bằng máy chỉ mất ba ngày, trong khi khâu bằng tay phải gấp đôi thời gian và có khi lâu hơn nữa. Đã vậy muốn có áo đẹp, nhiều lúc mất công tìm thợ giỏi, chuyên môn mới yên tâm.



Máy khâu SINGER đẹp bằng chân đầu tiên.

Nhờ phát minh ra điện lực, các máy khâu cũng lắp động cơ với giây chuyển để vận chuyển. Chiếc máy khâu đầu tiên chạy bằng điện được đem trưng bày tại Hội Chợ Triển Lãm ở Ba Lê năm 1867. Năm 1889 hàng loạt máy may vận chuyển bằng điện xuất hiện trên thị trường nên năm 1905 các cơ xưởng bắt đầu chế tạo động cơ dành cho máy may. Mãi tới năm 1920 các máy may chạy điện mới thực sự thông dụng.

Từ lúc sơ khởi, máy khâu chỉ may được từng mũi tới ba trăm mũi trong một phút, ngày nay một vài kiểu mới, có thể khâu tới ngàn rưỡi mũi trong cùng thời gian trên.

MÁY KHÂU NGÀY NAY

Cùng với những phát minh mới mẻ khác, máy khâu mỗi ngày một cải thiện, với nhiều điểm đáng kể:

- Hệ thống điều chỉnh đường chỉ phía trên và dưới vải sao cho khít khao và không bị rối lại thành từng tùm tột.

- Hệ thống điều chỉnh mũi chỉ dài hay ngắn.

- Hệ thống kéo chỉ từ cuộn chỉ xuống kim.

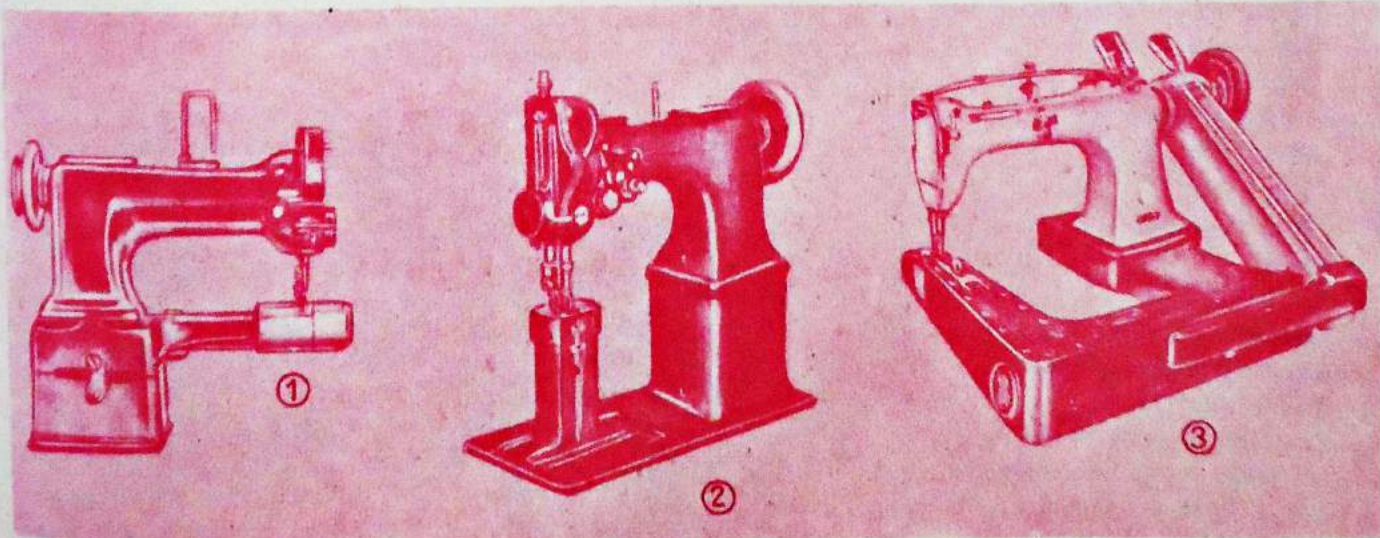
- Hệ thống đẩy hàng răng cưa đưa vải di chuyển tới, lui.

- Hệ thống cuộn chỉ vào con suốt mà không vận chuyển cây kim.

- Hệ thống con suốt kiểu mới gồm một bộ phận với con thoi, con suốt, miếng sắt hình bán nguyệt lắp khít với nửa vòng tròn gắn cứng trên trục cơ hành, với nhiệm vụ đẩy trượt sợi chỉ trên cây kim ra ngoài, khi nó đâm thủng qua lần vải rồi chạy vòng tròn quanh con suốt. Vì bị mấu sắt (của hình bán nguyệt gắn cứng trên trục cơ hành) đẩy nó ra để luồn xuống dưới sợi chỉ trong con thoi. Khi cây kim rút lên

(xem tiếp trang 11)

Đây là ba trong số nhiều kiểu máy khâu tối tân nhất được trình bày trong một cuộc triển lãm.



1— Máy khâu với bàn tròn

2— Máy khâu với bàn hình ống.

3— Máy khâu với bàn nằm nghiêng.



GIẢI TRÍ

Ô CHỮ CON VỊT



TRẦN LINH NGÀ

NGANG :

- A.— Bò con
- B.— Đại danh từ chỉ ngôi thứ ba
- C.— Rê — mẫu tự thứ hai
- D.— Không dói — răng nanh con voi
- E.— Hát — không sạch.
- G.— Thạch sùng
- H.— Tờ báo của chúng ta
- I.— Măng cầu — Sừng — A
- K.— Màu xanh
- L.— Vật cho ta mặt

ĐỌC :

- 1.— Tê Tê
- 2.— Hát bình phương
- 3.— Động vật thuộc loài ếch.
- 4.— Bắp — đèn cây
- 5.— Cây sinh ra thóc, ra gạo — Tê
- 6.— Vị tướng ăn cò đầu người (viết tắt) — Nước có đạo thờ bô — Cọp.
- 7.— Nơi xe lửa đậu — Chỉ năm âm lịch có tháng thừa

- 8.— Trái với mua — một la mã —
ngờ
- 9.— Mùa hè (viết ngược)

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

Các em trả lời 2 câu hỏi sau đây :

1) 5 cô thợ may có thể may 5 chiếc áo dài trong 5 ngày. Vậy muốn may 50 chiếc áo dài trong 50 ngày thì phải cần bao nhiêu cô ?

2) Em hãy cho biết đoạn văn sau đây trích trong bài nào, đã đăng trong báo Thiếu Nhi vào số bao nhiêu ?

« Ngoài học văn các em muốn thu thập dễ dàng và mau lẹ, các em cũng nên trau dồi thêm về phần đức dục. Người ta thường nói : Học văn mà không lương tâm chỉ làm hủy hoại tâm hồn. Các em cố gắng trở nên người hữu dụng, giúp ích cho gia đình và những người xung quanh các em, như thế sự học giỏi của các em mới có ý nghĩa ».

GHI CHÚ :

- Bài trả lời xin viết ra tờ giấy riêng, ghi tên và địa chỉ.
- Trên bài trả lời dán mẫu giấy ĐỐ VUI số 28 in ở cuối trang.
- Bài trả lời gửi về trễ nhất là ngày 4-3-1971.

ĐỐ VUI



Đây là bài toán cộng mà các số được thay thế bằng một con vật. Bây giờ các em thay thế ngược lại những con vật ấy thành con số.



ẢO THUẬT

Hôm nay em sẽ học cách biến hóa để lấy ra từ một cái hộp trống nhiều vật như khăn quàng, lá cờ, một đồ vật hoặc một con bò câu đang vẽ cánh...

Vật dụng :

- 2 tờ giấy vẽ loại cứng (1m²)
- giấy màu đen (3 m²).
- giấy màu (1 m²).
- băng keo màu loại lớn.
- 2 tờ giấy mềm (50cm²)
- một đèn bô túi.
- một chiếc đĩa thần (que).
- Vải sợi dây thung.

Sửa soạn :

— Lấy hai tờ giấy vẽ cứng, một tờ cuộn thành một ống hình trụ dùng băng keo dán lại, tờ thứ hai làm thành một hình nón cụt có cùng bề cao và đáy lớn bằng đáy hình trụ (Hình 1).

— Dán giấy đen bên trong hình trụ và giấy màu bên ngoài. Hình nón cụt hai mặt đều dán giấy đen.

— Lắp hình nón cụt vào trong ống hình trụ dùng băng keo dán chặt hai đầu A.B. với nhau (hình 2).

— Sau đó chúng ta phải chọn các vật (bí mật) để nhét vào các khoảng trống AEC và BED... chẳng hạn.

— 5 khăn quàng đủ màu và 1 lá cờ, hay một vài con búp bê, và 5 khăn quàng.

CÁI HỘP

KỶ DIỆU.

— một số khăn quàng và 2 con chim bồ câu còn sống (cột cánh lại).

Nghĩa là các vật em lựa chọn phải gọn và dễ vừa đủ trong khoảng trống nêu trên.

Trình diễn :

Cầm hộp nằm ngang, mặt trống AB quay về phía khán giả, cho đĩa thần ngang qua lỗ E. Đề chỉ cho khán giả thấy hộp trống không,

— Dùng đèn bấm loại bô túi rọi sáng hộp qua lỗ E. Đề chứng minh

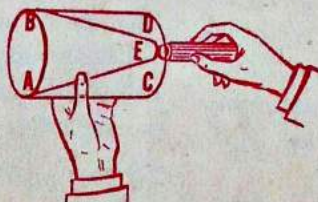
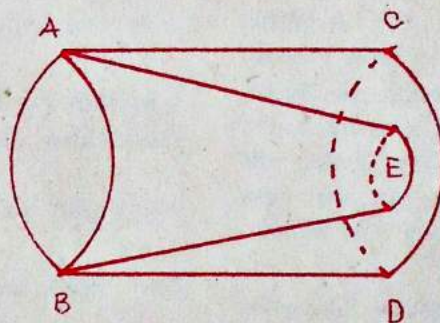
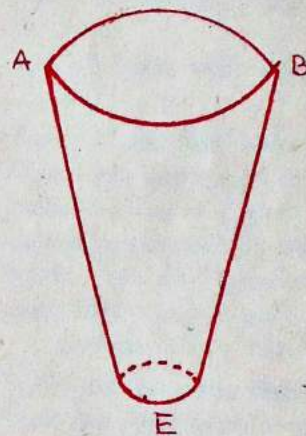
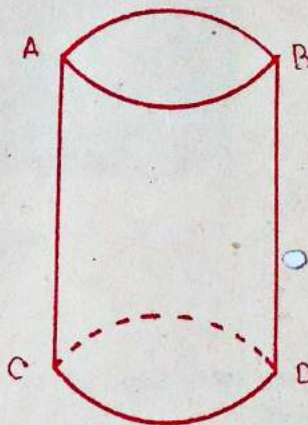
cho khán giả một lần nữa : hộp hoàn toàn trống rỗng.

— Dùng giấy mỏng bịt 2 đầu hộp lại đặt lên bàn (nhớ mặt CD ở trên)

— Làm phép biến hóa, đọc thần chú...

— Xé giấy trên mặt CD và lần lượt kéo các vật dụng đã giấu kỹ trong hiện ra.

— Nếu chuẩn bị chu đáo em sẽ trở nên một nhà ảo thuật trứ danh đấy. Chúc em thành công.

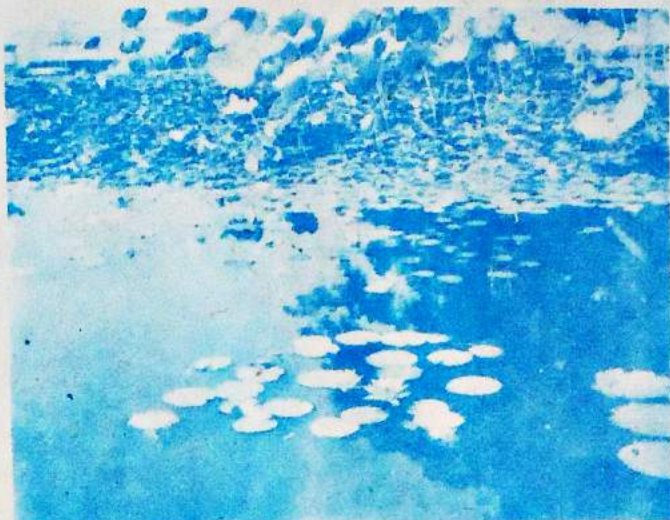


TÂY HỒ HÀ NỘI

NGUYỄN TÀI NĂNG

(tiếp theo)

Mấy tòa sen rớt mùi hương
ngực,
Năm thức mây phong nếp ao
châu.
Sóng lớp phẩy hương coi đã rớt,
Chuông hồi kim cổ lặng càng
mau.
Người xưa cảnh cũ nào đau
ta?
Khéo ngần ngợ thay lũ trọc
đầu !...



Sen Tây Hồ mãi ngát
hương thơm

Khi xưa, chùa Trấn Bắc là « hành cung », là nơi dừng chân ngơi nghỉ của vua Lê chúa Trịnh để thưởng sen, nên nó được diễm tô huy hoàng, nay nó đã tịch mịch dãi dầu, khiếp cho bà đau lòng xót dạ « hoài vọng nhà Lê ». Vì thế, có chỗ lại chép :
**Trấn Bắc hành cung cỏ dãi dầu,
Chạnh niềm cố quốc nghĩ mà đau.**

Mấy chữ « chạnh niềm cố quốc » cho ta thấy cái tâm trạng nhớ nước nhà đang bị mất. Bà phò Lê, nhưng ngai vàng nhà Lê lại mất vào tay nhà Nguyễn (Gia Long), nên Bà coi như là mất nước. Giọng điệu trong bài « Chơi Chùa Trấn Quốc » này làm cho ta nhớ đến cặp luận (hay thực) trong bài « Qua Đèo Ngang » của Bà :

**Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia.**

Nhân dịp « Chơi Chùa Trấn Bắc » mà Bà Huyện Thanh Quan bộc lộ ra được « lòng hoài vọng nhà Lê », và chế nhà Nguyễn cướp ngôi, mặc dầu Bà lãnh chức « cung trung giáo tập » dạy học trong cung nội Huế dưới triều vua Tự Đức.

Cũng khi chiêm ngưỡng Chùa Trấn Quốc, nhà chí sĩ Dương Bá

Trạc (1884-1944) đã đề thơ ngâm vịnh :

**Riêng thú thanh u chốn thị thành,
Một bầu trắng gió có ai tranh ?
Hoa sen mặt nước màu phơi
trắng,**

**Cây nhãn rìa đường bóng rủ xanh
Dăm chiếc thuyền câu bơi thủng
thỉnh**

**Mấy gian chùa bọt mát thông
thênh.**

**Non Bđug nước Nhược chừng
đâu đó**

**Nhân bảo trên đời khách lợi
danh**

Năm Giáp Ngọ (1754) sau khi chia đôi đất nước, một bạn thân của vị hòa thượng chùa Trấn Quốc, ông Hoài Quang có làm một bài thơ than thở như sau :

**TRẦN nơi linh tự cõi Nam
Phương**

QUỐC sử còn ghi rõ kỷ cương.

**PHẬT lồ tượng vàng trắng lồ
ĐÀI sen hồ bạc gió đưa hương.
BẢO tâm nhớ khách treo gương
bầu
VỀ quốc mong ai giữ đạo thường.
CÓ Đức Thế Tôn soi xét rõ.
AI vì nhân thế vội đau thương ?**

Đây là một bài thơ Đường, loại « đồn thủ » (hay : khoán thủ) tức là lấy tám chữ đầu của tám câu thơ, ta sẽ có câu : « Trấn Quốc Phật đài, bảo vệ có ai ? ».

Ven bờ Tây Hồ, còn có một làng khác gọi là Yên Thái, hay An Thái, mà người ta quen gọi là Làng Bưởi, nổi tiếng với nghề làm giấy bản. Đây là một loại giấy nội hóa nổi tiếng, thường dùng để viết chữ nho. Người ta thường nói « mực Tàu giấy Bản ».

Hàng đêm hay trong sương sớm, tiếng chày giã bột giấy vang lên khắp đó đây.

(còn nữa)

CON HỒ buồn rầu

Ngày xưa có một con hồ bị nhốt trong một sở thú. Chuồng hồ kiên cố lắm, chung quanh lại có hàng rào bằng sắt. Du khách thường chỉ hồ và bảo các con: « Con trong con hồ dữ không? Nếu con không ngoan ba sẽ bỏ con vào trống đó cho hồ ăn thịt. » Lũ trẻ sợ quá khóc ré lên trong khi các ông bố cười sòa. Hồ ta vẫn yên lặng nằm nghe, nhìn người đi qua đi lại, nhưng nhất là nhìn bầu trời xanh ngắt trên cao, nhìn mặt trời, nhìn ban đêm, nhìn trăng và bầu trời đầy sao. Lúc nào hồ cũng mơ màng đến khu rừng xanh quen thuộc, đến giòng sông, đến rừng cỏ rậm nghĩa là đến những ngày còn tự do. Mắt hồ mở to trông buồn quá.

Một buổi tối trong khi sở thú vắng tanh, hồ nhìn trăng lên cao dần trên nền trời, có một con chim bay qua gần chuồng. Đó là một con chim nhỏ và là một con chim đầu tiên bay gần chuồng bởi từ xưa tới nay có chim nào bén mảng đến nơi này đâu. Hồ gọi lớn: « Chim ơi! » Chim muốn bay vút đi, nhưng khi quay lại nhìn thấy đôi mắt hồ buồn quá, chim động lòng trắc ẩn, bay vào trong chuồng. Hai con vật nhìn nhau một lúc rồi hồ giơ bàn chân to tướng ra vuốt ve đầu chim. Con chim nhỏ không tỏ vẻ sợ hãi, không bay vút đi như những con chim khác. Nó biết là khi nào người ta buồn rầu như thế người ta không

thể tỏ ra độc ác với người khác được. Hồ thở dài: « Chim ơi, nếu ta cũng có thể bé nhỏ như chim và có cánh như chim thì mọi sự đều hay nhỉ? Chim làm thế nào để có thể nhỏ được như thế hả chim? » Chim cúi đầu nói nhỏ « Hồ ơi! Hồ đừng buồn rầu quá như thế đi. Chim sẽ đi bé nhỏ vì chim chỉ ăn những hạt thóc rất nhỏ trong rừng. Để chim đi tìm cho hồ một ít hạt thóc nhỏ nhé, cho hồ ăn và hồ sẽ bé nhỏ như chim vậy. »

Chim nhỏ bay đi. Hồ kiên nhẫn đợi đằng sau những chấn song sắt trong chuồng. Chỉ một lát sau chim trở về mang theo ít hạt thóc. Hồ ăn thóc và thấy mình như hơi bé đi một chút. Chim ngạc nhiên lắm và bảo hồ: « Hồ xem đó, chim nói có sai đâu. » Rồi chim lại bay đi và lại bay về đem theo ít hạt thóc. Hồ ăn và quả nhiên thấy mình nhỏ lại thêm chút nữa. Chẳng bao lâu hồ chỉ còn nhỏ bằng chim thôi, và cánh bắt đầu mọc ra. Hồ chui qua chấn song bay ra ngoài. Tự do rồi, tự do rồi. Và từ đó có hai con chim nhỏ lúc nào cũng bay cạnh nhau tung trời rộng rãi bao la, sung sướng lắm.

Sáng hôm sau người gác chuồng hồ ngạc nhiên vô cùng khi thấy chuồng hồ trống không, chẳng còn thấy bóng hồ đâu nữa.

NGUYỄN XUÂN HIẾU.

MÁY KHÂU

(tiếp theo trang 7)

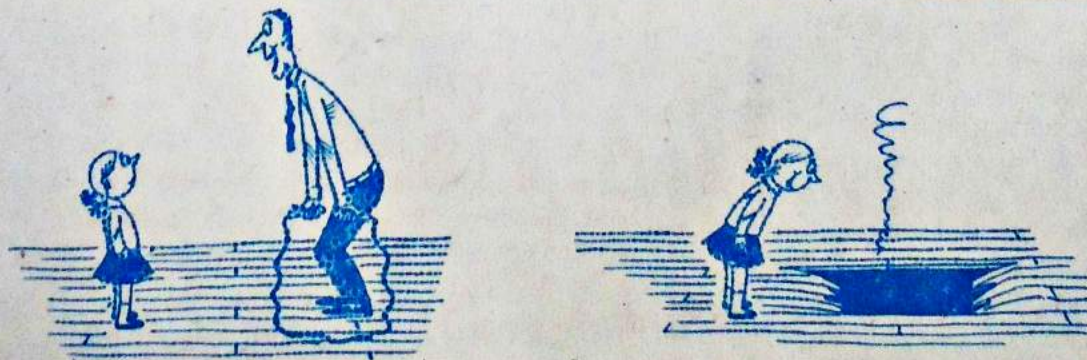
miếng sắt hình bán nguyệt đó quay ngược trở lại đồng thời xiết chặt sợi chỉ trong con suốt với sợi chỉ bị cây kim kéo lên cho sát với nhau.

Người ta tính ra có tới hơn hai ngàn loại máy khâu dùng vào nhiều công việc như: may, vá, mạng, thêu làm đăng ten, đục khuyết, đơm khuy, gấp « nếp », vắt sò, viền v.v... dành cho hành vải mỏng. Ngoài ra còn loại máy đặc biệt dùng để may những đồ bằng da như giày, dép, mũ bao gạo, xi măng, vải bố cùng mọi vật dụng dày và cứng khác.

Cuối cùng, còn có loại máy khâu gồm bảy hàng kim để khâu bảy đường chỉ với tốc độ hai vạn mũi trong một phút. Dĩ nhiên là có bao nhiêu mũi kim thì có bấy nhiêu con suốt.

Trong những kiểu mới nhất, để có thể khâu lúc đêm tối, một hệ thống ngọn đèn bắt đầu trong đầu máy, ánh sáng chỉ tỏa ra trong khoảng cần thiết quanh chỗ khâu.

ĐẶNG HOÀNG (sưu tầm)



-- Đưa đây, ba sẽ chỉ cho con phải nhảy thế nào...

Bé ước thử chiếc áo đầm màu hồng tên người. Chao ơi áo đẹp ghê, mẹ và chị Niên phải vòng khắp chợ thật lâu mới lựa được cơ đấy về nhà chị Niên thêu lên cổ áo hai con chim và đính thêm một đóa hồng trước ngực (chị vẫn đứng nhất môn nữ công trong lớp í mà). Bé nghiêng đầu ngắm bóng mình trong gương nhòen cười một phát làm duyên, cô bé đối diện cũng cười theo dễ thương chi lạ... chợt có bóng ai hiện ra, bé quay lại : Anh thương ! Anh cười cười thật dễ ghét :

— Lâu lâu cô bé điệu ghê nhá.

— Ơ... bé thử chứ bộ !

— Thử cái gì mà từ sáng đến giờ cả chục lần, cứ đem ra ngắm nghĩa mãi eo ui đúng là điệu rưng...

Đáng lẽ anh còn phát ngôn dài dài nữa nhưng bé đã vội cất áo vào tủ, phóng nhanh ra ngoài :

— Bé qua nhà con Quyên anh cứ đứng đó mà cãi với tấm kính nhá, hi. hi...

Bé nghe tiếng cười anh Phương đuổi theo « ê ê chạy làng nha... » Ông í thì chỉ được tài chọc bé là nhất !

Cồng nhà nhỏ Quyên sơn lại mát mắt ghê. Quyên đang đứng trước thềm xem bác Tuyền — ba hần — quét nước vôi, nhỏ bá vai bé : — Này trông nhà Quyên đẹp chưa, hôm qua bố Quyên mua về hai cây đào đây cả búp, bố bảo thế nào ngày mai nó cũng nở hết đó. Hần tiếp : — Nghi vào đây Quyên cho xem mấy cái thiệp bạn chị Duyên gởi cho chị ấy, xinh lắm cơ ! Bé trẻ môi : — bộ nhà Nghi không có sao, bố Nghi cài lên cây hoàng mai đẹp lắm. Nhỏ Quyên vỗ tay, thế hồ đất Quyên qua coi với Bé sực nhớ đến cái áo đầm hồng, bé nắm tay Quyên : mà Quyên có đồ mới chưa ? Dĩ nhiên là có rồi. — cho Nghi xem đi. Quyên cười toe : — Thôi, bí mật, để mai Quyên mặc thì biết liền. Bé dụ khị : — Quyên tả cho Nghi nghe thử coi — À thì nó màu vàng, bằng vải gấm dày đó — rồi hần vôi : còn Nghi cũng phải tả áo mới của Nghi nữa chứ. Bé tả



Xuân hồng của bé

NGUYỄN THỊ THÚY LIÊU

tả thật kêu : áo Nghi màu hồng, thêu chim hồng, hoa hồng. — Đẹp nhì, mai Nghi dậy sớm dậy sớm Quyên qua rủ Nghi đi chơi nha. — Chịu liền, ờ mà mình đến rủ nhỏ Tuyền nữa rồi tới nhà cô Oanh chúc tết luôn nghe — Và vui ghê hí ! Hai đứa nắm tay tung tăng ra cồng lại gặp ngay chị Duyên xách giỏ đi vào. A chị ấy đi chợ tết đây mà, chiếc giỏ đầy ắp đồ đặc linh kinh. Chị Duyên bốc nắm hạt dưa đưa cho bé : Này ăn đi hai cô bé, Đông Nghi nhớ bảo chị Đông Miên mai phải đúng hẹn đấy. Bé nhũm mày : Hẹn gì thế chị Duyên ? Chị cười hồng đôi má xinh ghê : — Cô bé này chuyện người nhớn mà hỏi làm gì. Hai đứa cười vang vừa đi vừa cắn hạt dưa lách tách, xa xa có tiếng pháo của mấy nhóc tí hàng xóm...

Bé khoan tròn người trong lòng

chiếc ghế bành. Chị Miên giục :

— Nghi đi ngủ đi chứ !

Bé chu môi :

— Chị bắt bé đi ngủ mà chị thức.

Chị Miên cười :

— Chị đón giao thừa mà

— Giao thừa là cái gì ?

— Là lúc năm cũ bước sang năm mới đó.

Bé reo lên :

— A thế cho bé đón giao thừa với.

Me máng yêu :

— Nhóc con biết gì mà đón với đưa, lo ngủ sớm đi.

Anh Phương trêu :

— Thôi me ạ cứ để cho út tí đón giao... ơ.ơ... thừa...

Chữ giao thừa anh kéo dài ra

thật dễ ghét, anh í xuống sáu câu giọng cò. Bé không thêm đề ý, bé đang nghĩ đến một chút nữa đúng giao thừa bé sẽ chạy lại tú áo đo thử xem có cao được phần nào chưa. Năm ngoái bé đứng đến cái ô khóa này. Bé bắt chước bố cầm một nắm hạt dưa đưa lên miệng cắn mát lim dim như người lớn. Chẳng bao lâu bé thiếp đi với giấc mơ xuân thật đẹp...

Tiếng pháo nổ vang làm bé giật mình tỉnh giấc. Á, chắc giao thừa. Bé chồm người dậy. Nắng xuân chan hòa khắp phòng, ở đâu rồi mờ, ai bế bé vào giường vậy nhỉ bé nhớ mình ngủ ở ghế bành kia mà. Me đẩy cửa vào phòng bé trên tay cầm chiếc áo mới cười dịu dàng :

— Gồm út cứng của me ngủ trưa ghê nơi, dậy rửa mặt rửa mặt rồi thay đồ đi chơi chớ.

Bé phụng phịu :

— Sao hồi giao thừa me thông kêu con.

Me nhìn bé triu mến :

— Nghi ngủ ngon quá gọi làm gì.

Miệng bé mếu xệch đi như sắp khóc, me vội bảo : — Ơ sáng mừng một mà khóc là xui lắm, suốt năm bị đòn đó nha ! Ấy chết đòn cả năm thì khổ lắm bé liền ôm cổ me nở một nụ cười thật tươi. Bố, anh Phương, chị Miên đều đã quần áo chỉnh tề ở phòng khách. Bố mặc bộ veste oai oai là oai. Chị Miên rực rỡ trông cứ như bà tiên trong chiếc áo dài hồng tha thiết, ánh Phương thì diện bộ đồ hippy lảng cuống. Ai cũng đẹp cả vui ghê. Bé mặc robe hồng, cài nơ hồng nghĩa là Hồng cùng mình, lại thêm chiếc khăn tay màu hồng thêu chữ Đông Nghi quấn lấy nhau, chị Miên thêu cho bé tập làm người nhón (chị ấy bảo thế). Me gọi bé vào ăn sáng. Anh Phương oang oang : « Hôm nay đặc biệt chiêu đãi bánh chưng dưa món : » Bé vừa ăn vừa thấp tha thấp thỏm chờ nhỏ Quyền đến. Bố cười tinh quái : « Gồm con bé tí này trông ai mà đứng ngồi không yên thế ? » Chị Miên cũng cười : « Thì còn ai trồng cây đất này nữa ». Chị nghiêng đầu chỉ ra cổng : bóng áo vàng của nhỏ Quyền bay phất phới. A. con bé mặt áo dài gấm

vàng đôi khăn như bà Trưng í lại đi hài thêu cườm nữa chứ, trông đặc biệt ghê. Bé mừng rỡ và thật nhanh rồi buồm đũa chạy ra, nhỏ Quyền hơn hờ : « Đứng từ xa ta đã thấy bóng hồng của nhà mi rồi ! » - Nghi cũng thấy « bóng vàng » của Quyền thấp thoáng ! Hai đứa cùng cười nắm tay chạy vào nhà, anh Phương vừa trông thấy đã reu :

— Trông đúng là một màn cò kìm hòa điệu !

Me nghiêng đầu ngắm nhỏ Quyền :

— Con bé trắng hồng mặt dễ thương nhì.

Bố gọi

— Hai đứa lại đây bố lì xì cho này !

Bé vội kéo nhỏ Quyền chạy đến gần bố. Nhỏ lanh lẹ vòng tay :

— Năm mới con chúc bác mạnh khỏe làm ăn phát tài.

Tiếp theo là tiếng vỗ tay bôm bốp của chị Miên anh Phương. Bé cũng chúc :

— Con chúc bố vạn sự như ý (chị Miên bày bé đó).

Bố dúm vào tay hai đứa hai phong giấy đỏ. Lần lượt đến anh Phương chị Miên cũng được lì xì. Không khí trong nhà nhộn nhạo lên bởi tiếng nhạc từ máy magnétophone « Xuân ơi, xuân ơi, xuân ơi... » hòa lẫn tiếng cười nơi rộn rã. Lúc đó ngoài cổng chị Duyên mặc áo dài xanh đang vẫy vẫy chị Miên. Bé lém lỉnh gọi anh Phương :

— Anh Phương ơi có chị Duyên lại kia.

Ông anh yêu quý của bé đỏ mặt :

— Ơ hay Duyên đến thì gọi nhỏ Miên chú gọi anh làm chi.

Bé cười hi hi, lâu lâu có dịp trả thù ông í một lần khoái ghê.

Xin phép bố me xong bé nắm tay Quyền chạy ra đầu ngõ. Ai nấy đều mặt áo mới đi lữ lượt thật vui. Có tiếng trống, tiếng thanh la từ xa đưa lại mấy thằng nhóc reo lên « múa lân ! múa lân ! » Quyền nắm tay bảo mình lại coi không Nghi. Bé vừa gật đầu bỗng... Đứng... giời ơi đứa nào chơi ác quăng pháo đây mà. Bé muốn khóc quá nhưng nhớ lời me ban sáng bé cố ngăn lại, nhỏ Quyền thì méo xẹo cả mặt. Bé vội vàng bảo : « Quyền đừng khóc xui lắm cả năm bị đòn ấy ». Nhỏ í nghe vậy vội vàng gượng cười, phải gọi là cười mếu mới đúng, nhìn mặt hân bé tức cười ghê.

Đám múa lân đã tới gần, hai đứa leo lên bờ thành của nhà nọ coi cho rõ. Tiếng trống phòng hòa với tiếng reo hò inh ỏi của bọn nhóc làm bé muốn điếc tai, bé nghe loáng thoáng tiếng nhỏ Quyền :

— Tết vui ghê Nghi hà.

—Ừ, Tết vui ghê !

Ngoài trời nắng xuân đang nhuộm hồng vạn vật, màu hồng như màu hồng như màu áo bé, màu môi nhỏ Thực Quyền, cả gương mặt anh Phương lúc này. Mảnh trời xuân màu hồng đã chiếm trọn quả tim hồng bé nhỏ của bé rồi đó, xuân có biết không hở ?

NGUYỄN THỊ THÚY LIÊU



— Ông chủ nói rằng anh còn có một cánh tay và cái lưỡi khỏe mạnh. Như vậy có thể dán tem và bao thư

thiều nhì/13

CẬU HOÀNG và THẦN THIÊN LÔI

Tại một làng nhỏ bên TRUNG HOA có một chàng thơ sinh tên HOÀNG.

Bẩm sinh có tấm lòng quảng đại, HOÀNG rất thích làm việc từ thiện và được thiên hạ Ca tụng. Tuy nhiên HOÀNG có tính khiêm nhượng.

Trong các làng mạc nhỏ bé, việc gì dầu nhỏ nhen đến mấy đều chống thâu tại mọi người. Tiếng đồn khen thâu đến tai Hoàng nhưng chàng rất hồ thẹn.

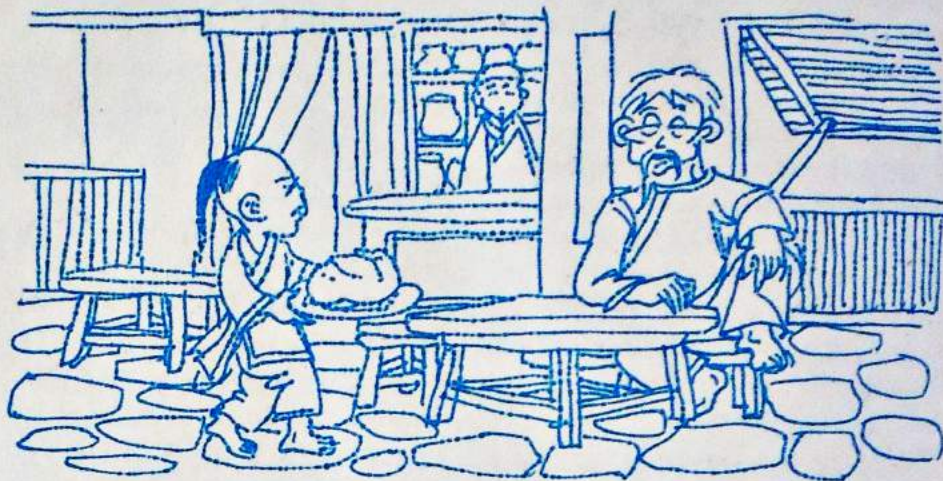
Một ngày nọ, một người bạn thân nhất của Hoàng tên Sừ từ trần. Vì Sừ là rường cột của gia đình, nên khi Sừ qua đời, bà mẹ và sáu người em trai lâm cảnh túng thiếu.

Nhận thấy cảnh đáng thương tâm, Hoàng nhất quyết thay Sừ đề giúp đỡ gia đình kẻ bạc phước. Nhưng Hoàng chỉ là một thơ sinh, chưa từng biết lao khổ, và chưa có kinh nghiệm trong nghề đi buôn. Tuy nhiên Hoàng tỏ ra là một người rất can đảm, vì chàng chỉ là một cậu học trò, và chút ít tài sản của chàng xuất ra làm vốn cũng sắp hết.

Kế hoạch của Hoàng đã được mọi người trong làng hay biết, nên ai ai cũng cảm động và ca ngợi gương hy sinh của chàng. Vì vậy nên Hoàng được giúp đỡ tài chánh và khuyến khích, không bao lâu Hoàng đã trở nên một thương gia giàu có.

Một ngày nọ, từ Nam Kinh về, Hoàng ghé vào một quán trọ nghỉ ngơi. Trong khi ngồi uống trà, Hoàng thấy một người kỳ dị bước vào quán. Vóc người cao lớn nhưng gầy đến nỗi trông thấy da bọc xương. Lão ấy vào ngồi trong góc, hai tay ôm đầu, tỏ vẻ lo lắng suy tư. Hoàng thương tâm đến gần lão, nhã nhặn thăm hỏi lý do âu sầu.

Ông lão lắc đầu không trả lời.



Thấy ông quá gầy ốm, Hoàng đoán là ông đói lâu ngày, vì không tiền Chai nhậu ăn. Hoàng bèn gọi một đĩa cơm chiên Lạp xưởng dầy vun, đích thân bưng đặt trước người khốn khổ ấy. Ông lão ăn rất nhanh, không mấy hồi đĩa hết sạch.

Hoàng nhỏ nhẹ hỏi: « Thưa bác, bác xơi ngón miệng chứ? ».

Thế rồi chẳng đợi trả lời, Hoàng gọi dọn thêm một mâm cơm cho hai người ăn.

Ông lão ăn hết mấy đĩa thịt và cũng ăn nhanh như trước. Lần này thấy đã no đủ, nên ông lão bèn đứng dậy và vãi chào Hoàng một cách cung kính: « Từ ba năm nay chưa bao giờ tôi được ăn ngon như hôm nay! »

Hoàng ngạc nhiên nhìn ông lão, và cung kính hỏi:

« Thưa bác, bác có thể cho cháu biết được quý danh không? Bác quê quán ở vùng nào tại Trung Quốc? »

— Bây giờ tôi chưa có thể cho cháu biết tên tôi được. Hơn nữa, tôi không có nhà cửa đâu hết. »

Bị ông lão trả lời một câu bông lộng như vậy, Hoàng e rằng mình không được kín đáo, nên không dám hỏi thêm nữa và trở về chỗ cũ.

Hôm sau, Hoàng báo gia nhân sửa soạn hành lý lên đường. Ra đi

được ít lúc, Hoàng ngoảnh lại thấy ông lão lạ mặt theo mình. Lẽ độ, Hoàng hỏi: « Thưa bác, bác đi theo tôi làm gì? Có ai xui khiến bác theo tôi chăng? » Hoàng nói vậy để ông lão hiểu rằng mình muốn đi một mình mà thôi.

Ông lão đáp: « Ông bạn ơi, bạn sắp bị tai nạn lớn đó. Vì muốn tỏ lòng biết ơn bạn, nên tôi cần theo giúp đỡ bạn đó thôi. »

Hoàng đành để ông lão cùng đi, không hỏi han gì nữa.

Đến chặng sau, Hoàng bảo dọn một bữa tiệc thật ngon để thiết đãi người đồng hành. Nhưng ông lão từ chối không dùng cơm, nói rằng đừng lo cho ông, vì ông chỉ ăn một lần mỗi năm. Nghe vậy, Hoàng nghĩ rằng đây là một vị tiên hay thần gì đấy, không phải người phàm. Hoàng càng tỏ vẻ lịch sự và lễ độ hơn nữa.

Trong chuyến hành trình này, Hoàng cần phải đi theo con sông một khoảng khá dài bằng dò.

Đi được một đôi, bỗng nhiên, gió bắt đầu thổi mạnh, con thuyền lắc lư rất nguy hiểm. Rồi trận giông tố nổi lên. Bão thổi quá mạnh, sóng quá lớn, thuyền chìm. Tất cả hành khách bị văng xuống sông. Hoàng mất hết của cải và gia nhân. Mấy hành khách

khắc đ² chết đuối. Còn Hoàng thì nổi lênh bênh trên mặt nước. Lần lần gió lặng sóng êm. Nay Hoàng mới hiểu vì sao mình khỏi chết: chính ông lão mà chàng đã ăn trong quán trọ đã cống chàng trên vai và lợi thật mạnh đưa chàng tới một chiếc đồ đậu nơi êm lặng. Lão giúp Hoàng lên khỏi mặt nước, rồi lặn và biến mất dưới nước. Hoàng đang buồn rầu vì mất của, thì bỗng ông lão trời lên, hai tay ôm gói hàng đưa lên thuyền. Lão lặn nhiều lần vớt lên tất cả hàng hóa của Hoàng và sắp đầy trên thuyền. Hoàng không biết làm sao cảm tạ người ân nhân:

« Tôi được ơn bác cứu sống, nay bác lại cứu vớt cả của cải cho tôi nữa.

— Có chi đâu, bây giờ tôi có thể từ giã cậu.

— Không được đâu bác. Xin bác đừng làm vậy. Bác cháu mình hãy cùng đi với nhau cho vui. Nhờ bác giúp tôi kiếm tìm lại hàng hóa của cháu. »

Sắp đặt lại hành lý, Hoàng nói: Trong chuyến đi này, bao nhiêu sanh linh đã mất mạng, riêng tôi chỉ mất mỗi một cây trâm vàng. »

Vừa nói đến đó, Hoàng thấy ông lão lặn xuống sông. Trong khoảnh khắc đã thấy ông lão trời lên cầm trong tay trâm vàng. Hoàng cảm tạ ông lão: « Nếu bác không biết đi về đâu, thì cháu đề nghị với bác đến ở cùng cháu cho vui. »

Ông lão chấp thuận, bằng lòng đến ngụ nhà Hoàng.

Một năm trôi qua.

Ngày kỷ niệm gặp gỡ nhau tại quán trọ, Hoàng dọn bữa tiệc long trọng thiết đãi ông lão. Hoàng không quên ông lão chỉ ăn một lần mỗi năm. Thật vậy, tất cả những món ăn dọn ra có thể khoản đãi cả trăm người, đều biến mất trong chốc lát trong miệng người khách kỳ lạ. Chẳng còn còn chi trên bàn tiệc nữa, ông lão đứng dậy bái anh Hoàng.

Ông lão nói: « Chưa bao giờ tôi được gặp một người như anh là người chỉ nghĩ đến hạnh phúc của kẻ khác, trước hạnh phúc của chính mình. Tôi sắp từ giã anh vĩnh viễn. Bây giờ tôi cho anh biết tôi là ai. Tôi là thần Thiên Lôi đây. Trong suốt năm năm, tôi phải đi lưu vong

khắp địa cầu, nay tôi đã mãn hạn.

Nghe nói vậy, Hoàng vừa hoảng sợ vừa kính trọng vị Thần. Chàng nghĩ tiếc không có nhà xứng đáng để tiếp đãi Thần.

Thần Thiên Lôi nói: « Bây giờ muốn cầu xin gì cứ khẩn vái, ta sẽ chấp nhận. »

Vừa nói tới câu ấy, thì ngoài trời mây bao phủ, tiếng sấm gầm rền rì đàng xa. Hoàng khẩn vái được đi trên mây.

Thế là chàng được ngồi trên đám mây lúc lác nhệ nhàng trên không trung. Hoàng bị ngộp, hoảng sợ. Mở mắt nhìn khắp nơi, chàng thấy hàng ngàn ngôi sao trên trời chiếu lóng lánh như hạt kim cương, trên chiếc vương miện nhà vua, Hoàng chỉ cần đưa tay ra để nắm lấy sao dễ dàng. Vì vậy chàng vô được một vì sao nhỏ nhất nhưng đẹp nhất.

Bỗng nhiên, Hoàng thấy hai con rồng oai nghi kéo một chiếc xe có màn the màu xám che phủ. Đuôi rồng ngoác ngoác nghe như tiếng chuông chùa. Nhìn qua bức màn the, Hoàng thấy một nàng tiên thiệt là tuyệt đẹp ngồi kề bên lu nước. Trong đám người hầu cận, Hoàng nhận thấy vị Thần Thiên Lôi.

Vị thần đến bên Hoàng cười và nắm tay chàng, ông chỉ trỏ nàng tiên ngồi trong xe, nói: « Đó là Vũ Thần, hiện giờ thần rất giận loài người. Đồng quê phải bị hạn hán lâu dài. »

Quay lại nàng tiên, Thần Thiên Lôi nói: « Chàng trai trẻ đây là bạn hữu đã giúp đỡ tôi khi tôi ở địa cầu. »

Nàng tiên chum chim cười, chào Hoàng duyên dáng và ra dấu bảo lấy một cái gáo móc quanh chiếc xe; Tuân lời, Hoàng đợi lệnh. Thần Thiên Lôi ra dấu hiệu, mây vạch ra. Hoàng thấy làng mình bị khô cháy. Chàng hiểu rồi, bèn lấy gáo múc nước trong lu đổ xuống làng. Chàng làm nhiều lần như vậy mà nàng tiên không cản trở.

Thần Thiên Lôi nói với Hoàng: « Bây giờ anh trở về địa cầu. Anh hãy dùng sợi dây sau xe mà tuột xuống, đừng sợ. »

Kỳ thật Hoàng sợ quá. Nhưng vì mấy người chế nhạo tính nhát gan

của anh, nên anh nín dấy tuột xuống. Trong nháy mắt anh đã thấy nằm trong phòng, ngủ trên giường, bình như không có việc gì xảy ra hết.

Hoàng thức giấc, ra khỏi nhà. Cả làng đều mừng rỡ:

« Nay đã có mưa, mùa màng ға được cứu vãn, bằng không mình phải phá sản mất. »

Hoàng không nói cho làng biết là nhờ mình mà có mưa, cũng không tiết lộ về chuyến phiêu lưu của anh.

Tối hôm ấy, khi sắp đi ngủ, một viên đá màu sẫm từ tay áo Hoàng rơi xuống. Hoàng lượm lên và sực nhớ ngôi sao mà chàng hái trên trời. Cục đá không còn màu và lạnh ngắt. Hoàng định giữ để kỷ niệm.

Suốt đêm ngủ, Hoàng đều bị đánh thức dậy. Trên bàn, ngôi sao chiếu sáng kỳ diệu. Hoàng có cảm tưởng phép lạ sắp diễn ra. Thật vậy, ngôi sao càng lúc càng to lớn dần, giãn ra và biến thành một thiếu nữ tuyệt đẹp, mỉm cười với chàng.

« Thưa ngài, em là Vân An. Thần Thiên Lôi gởi em xuống đây để kết duyên cùng chàng, làm bạn trung thành với chàng. »

Hoàng mừng rợ và cảm động vô cùng. Chàng trấn tĩnh và gọi gia nhân mời cha mẹ, bằng hữu của chàng và dọn tiệc cưới.

Trong lúc cử hành hôn lễ, người ta nghe tiếng sấm nổ vang rền và có trận mưa rì rã. Người ta cho đó là hội quần tiên chúc tụng đôi vợ chồng mới.

MINH CAO



— Con đó Ba bị mất mà ký được

VƯỜN HỒNG



Đề yêu đời

Các em thân mến,

Kỳ này chị rất mừng thấy em Thảo Quyên mạnh dạn bước vào vườn với những điều hiểu biết của Thảo Quyên về phép lịch sự. Học đề thi đầu thì có thể ấn định thời gian được. Nhưng học đề thành **Một Người** thì vô cùng, có khi cần tới cả đời người. Vậy tất cả các em, theo gương Thảo Quyên, nếu em nào biết được điều gì có thể hữu ích thì viết về chị sẽ lựa đăng, nhờ đó tất cả chúng ta cùng có thể học hỏi thêm để trau dồi nhân cách, các em nhé.

Các bạn thân mến,

Quyên là một độc giả mới của «THIỆU NHI» nhưng rất thương mến tờ báo này.

Hôm nay Quyên xin viết lên đây những «phép lịch sự» mà Quyên được biết. Nếu Quyên có thiếu sót thì các bạn cũng tha lỗi cho Quyên nhé.

Quyên bắt đầu nghe các bạn :

● Sau khi nhờ người nào mách chỉ việc gì, hay nhờ một việc gì, trước khi đi, các bạn nên nói :

— Cảm ơn ông... bà... cô...

Chứ các bạn không nên nói :

— Chào ông... chào bà... chào cô v.v...

Vì tiếng chào chỉ dùng cho những người mà mình đã quen biết.

● Gãi đầu, ngoáy tai, cạy móng tay, cạy mũi, xia răng, chải đầu v.v... trước mặt mọi người là một cử chỉ bất nhã. Các bạn nên làm những việc đó ở nhà, ở những nơi vắng vẻ.

Còn vấn đề xia răng thì các bạn nên lấy tay che miệng và làm nhanh chóng.

● Lúc lên xe nên nhường bước cho những người đáng kính.

● Một điều tối kỵ của người lịch sự là :

Người lịch sự không bao giờ sai hẹn. Dù có việc gì thật gấp mà lỡ hẹn với ai rồi các bạn nên cố gắng thu xếp công việc để đúng hẹn.

— Chỉ nên tặng ảnh với những người thân thích của mình. Vì mình không là tài tử mà tặng nhiều thì nó kỳ quá đi. Các bạn không nên gặp ai chỉ hơi quen là đã tặng ảnh. Biết đâu chiếc ảnh của bạn sẽ bị một số phận hẩm hiu chịu cô độc nằm ở một góc tủ của người ta. Các bạn hãy cân thận nhé.



Bây giờ thì Quyên nói về vấn đề viết thư nhé :

● Viết thư tuyệt đối không nên dùng mực đỏ. Dùng màu đỏ mà viết thư thì cầu thả quá đi.

● Nếu các bạn nhờ ai trao thư thì đừng dán kín bì thư. Các bạn mà dán kín bì thư thì tỏ ra là mình không tin tưởng người ta dù thâm tâm các bạn không như vậy (trừ trường hợp gửi xa).

● Nhờ ai chuyển thư thì các bạn vẫn đề địa chỉ người bạn muốn gửi. Nhưng ở góc bì thư phía bên trái thì đề tên người chuyển giao (nhờ bạn chuyển giao tới...).

● Người lịch sự nếu ai nhờ mình chuyển thư, nếu người ấy không dán kín bì thư (vì lịch sự) thì các bạn sẽ dán bì thư trước mặt người ta để tỏ ra mình ngay thẳng.

● Lối văn viết thư phải rõ ràng, thành thật, tránh rườm rà.

● Viết thư thì chừa lề vừa phải thôi. Đừng viết hết cả tờ ra mình hà tiện. Cũng đừng chừa lề quá nhiều như giấy ở tòa án.

● Đối với chữ ký ở cuối thư (dĩ nhiên) các bạn nên ký rõ ràng, đừng bay bướm quá. Coi chừng họ xem chữ ký mà xét đoán tính tình của bạn đấy.

● Dán tem nên dán ở góc trên bì thư phía tay mặt. Dán ở dưới là tỏ ra mình coi thường nhân viên bưu điện đó.

À ! Suýt nữa thì Quyên quên rồi. Đó là ngày gửi thư. Phải đề rõ ràng và không nên thiếu sót, thường nằm ở trên đầu lá thư và ở phía góc bên phải.

● Nơi gửi có thể là nơi mình đang ở hoặc trường học hay một từ ngữ riêng nói đến nơi của người viết.

● Giấy viết thư nên dùng giấy trắng. Có thể dùng giấy màu để gửi cho những người thân thiết. Nhưng dù dùng giấy nào các bạn nên dùng giấy sạch sẽ, đó là điều cốt yếu của lá thư.

— Theo phép lịch sự mọi lá thư gửi đến chúng ta đều phải trả lời. Dù lá thư ấy có xúc phạm đến bạn. Trả lời càng sớm càng tốt.

Còn rất nhiều phép lịch sự mà Quyên không biết đến phải không ? Nên Quyên cũng chẳng dám tự hào làm gì... Quyên biết những gì thì Quyên viết lại cho các bạn cùng biết. Có gì sơ sót mong các bạn bỏ lỗi cho Quyên nhé.

Chúc các bạn vui, tươi và sẽ gặp nhiều may mắn.

Thân mến

Thảo Quyên

(T.H. Minh Đức Hồ Nai)



Các em thân mến,
Nhân dịp đầu năm, chị lập thêm một mục mới, đó là «Nói đúng tiếng Việt».

Vậy, chị sẽ sửa sai những chữ thông thường mà các em dùng nhầm các em lưu ý nhé.

Quý Trường: Khi các em gửi thư tới trường nào, em gọi nhà trường là quý trường để tỏ sự tôn kính.

Bản Trường: Nhà trường tự xưng là bản trường. Các em không thể viết là: Thưa bản trường.

Quý báo: em gọi tòa báo là quý báo còn nhà báo sẽ tự xưng là bản báo.

Khách bàng quan: người đứng ngoài mà quan sát, không vào trong cuộc. Đừng thêm g thành: *Khách bàng quang*, không được. Bởi vì *bàng quang* là một bộ phận trong thân thể.

Lời phê giáo sư: Sai! Phải viết là *Lời phê của giáo sư*. Vì lời phê giáo sư có nghĩa là em phê giáo sư chứ không phải thầy phê em đâu.

Xin anh đừng kiêu ngạo tôi: Câu đó phải sửa lại là: xin anh đừng chế nhạo tôi. Bởi vì chữ kiêu ngạo chỉ có nghĩa là khoe khoang, tự đắc.

NỖI BUỒN

Đứng nhìn viện mồ côi
Lòng thôn thức bởi hồi.
Lệ chảy dài quanh má.
Vắng cả một nụ cười.
Kìa em bé tôi ơi!
Xa rồi vùng trời tươi.
Em có buồn không nhỉ?
Còn riêng tôi: lệ rơi!

THUY MINH QUÂN
(Thế Hệ Trẻ Sài Gòn)

CON CHIM YẾN ANH

Khi vời đón khi giận hờn lạnh mặt
Lỡ em về còn vang tiếng yến anh
Bao hương duyên bao luyến mến
hiền lành

Trong như kính viên chu tròn
thương ái
Lời nguyện cầu như một lần van
vái

Cho tình bạn Yến Anh xinh đẹp mãi
Không mấy buồn không gió thoảng
xao mi.

Cho lối về còn ẻo đóa yến chi,
Dành tặng bạn ngàn đời không xao
lãng.

Nhưng đôi lúc rồi trở thành chuyện
văn

Yến anh hờn giận bạn suốt tuần nay
Nên em buồn xa vắng suốt cả ngày
Thương nhớ nhớ Yến Anh hoài bề
nhỏ...

Thế bây giờ làm ngơ là vách ngõ
Chẳng nhìn nhau, không nói lấy một
câu

Em đếm bước nhìn lâu về thực tại
Đeo ngút ngàn luyến nhớ nặng đôi
vai

Nên nhớ rằng hờn giận chỉ lài rai.
Hờn buồn tẻ khi thoáng râm gọi nhớ
Xa Yến Anh mà em hoài vẫn ngỡ
Bạn em vừa vương thoảng nhớ trong
tim.

Yến Anh ơi, một... đời vẫn im lìm
Đành cầm nín lặng thính như xa lạ.
Mang trong hồn một chấm nhỏ mù
sương

Yến Anh ơi trên mặt lệ còn vương
Giọt lệ nóng nhỏ dài trên má nhỏ
Khóc tình bạn nên giọt lệ tròn vo
Đầy thương mến hoài hoài ghi khắc
mãi

Yến Anh ơi, một lần mình từng trái.
Giận làm chi cho máu đỏ nung tim
Cầm tay bé, em nhắm mắt im lìm
Vì cứ ngỡ Yến Anh vừa cười nhỏ
Cười với em, cười với dáng ngàn
năm.

NGUYỆT-THANH
(bà Tuổi-giăng-Mơ Tam Kỳ)



TINYÊU

(Đề tặng chị Nguyệt-Thanh Tam Kỳ)

Em thấy hôm nay sân trường thơm
nắng
Mưa chẳng về làm ướt áo trinh
nguyên

Nàng hồng lên vun hững bao niềm
sống

Áo trắng then thưa e ấp đáng duyên
Cỏ nghiêng nghiêng thì thăm trong
tiếng gió

Mây trời lãng dăng đáng yêu kiều
Như ngày xưa tơ giăng qua cửa sổ
Đề gió sân trường thơm ngát hương
yêu

Em nghe dào dạt dâng tràn lên mặt
Một chút xuyến xao len nhẹ vào hồn
Thấp lại tin yêu vừa bừng sáng
Nhẹ nhàng về trên từng nhánh tình
thương.

CA DAO

CẢNH XUÂN

THANH THẾ NGÂN GIANG

Chúa Xuân đã trở về đây,
Ngân hoa tươi thắm lộc cây xanh rì.
Gió Xuân nhẹ thổi vu vi.
Mưa Xuân phất phới màn mờ cánh
hồng.

Chim chóc riu rít trên không:
Từng đàn bướm lượn trên bông hoa
đào.

Nắng Xuân nhẹ chiếu trên cao,
Dường như múa hát đón chào chúa
Xuân

Mai vàng nở rộn trước sân,
Cúc trắng dăm đóa, từng đàn ong bay
Bụi trúc gió thổi lất lay,
Cây nêu trước cửa gió bay phấp phồng.
Bàn thờ đầy đặc những bông,
Bánh chưng, bánh tét, mứt hồng, mứt
me

Phong bì đỏ chói lo le,
Hàm răng cần hạt dưa nghe thật giòn
Hội chuông chùa vọng bon bon
Từng tràng pháo đỏ nổ giòn vui tai.

em học

nhạc



PHẠM ĐỨC HUYỀN
và ANH TUYỀN phụ trách

Các bồ thân mến,

Bài trước các bồ đã nghiên cứu về các nguyên tắc đánh nhịp và áp dụng vào cách đánh nhịp 3/4. Chắc các bồ còn nhiều thắc mắc và chưa quen đánh nhịp mấy phải không?

Sở dĩ Hà hỏi các bồ vậy, bởi vì chính Hà đã tập đánh nhịp bài vừa rồi gần ba chục lần, tay mỗi muốn rời ra, vậy mà khi Hà áp dụng vào các bài khác, Hà vẫn còn lúng túng.

Vì vậy Hà đề nghị với các bồ thực tập nhiều bài nghe, chúng ta biết rõ nhịp thì hát mới đúng, đàn mới vững được.

Hôm nay Hà chép cho các bồ bài tập đánh nhịp 3/4 nhưng khó hơn, phức tạp hơn một chút. Trước khi bắt đầu, ta đếm 1, 2, 3 rồi vừa hát vừa hạ tay xuống nhịp 1:



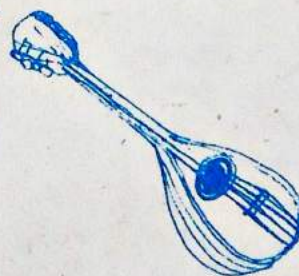
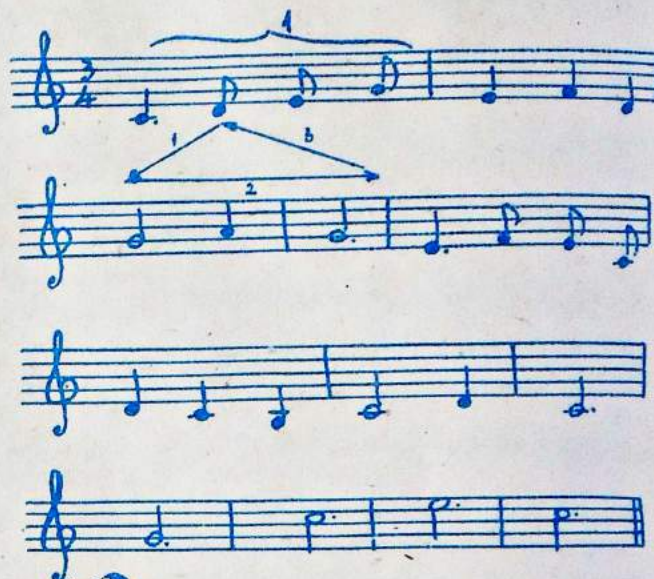
Bài trên viết theo nhịp 3/4 nên mỗi trường canh (ô nhịp) gồm 3 phách. Có vài điểm đặc biệt ta cần phải nhận xét:

Trường canh thứ nhất gồm:

- Một dấu đen và một chấm (♩.)
- Một dấu móc đơn (♪)
- Một dấu đen (♩)

Tổng cộng lại trường canh này vẫn gồm 3 phách. Khi đánh nhịp xuống phách một rồi, ta đưa tay ngang qua là phách hai (gồm một dấu chấm và một móc đơn) rồi đến phách ba hát xéo tay lên.

Ta lại chú ý đến thí dụ sau đây có một nét khác; ta cũng đếm 1, 2, 3 rồi bắt đầu:



Đàn Mandoline
(Mãng Cầm)
Chiều cao: 60cm

Mỗi trường canh cũng gồm ba phách.

Trường canh thứ nhất ta cần chú ý, gồm:

- Một dấu đen và một chấm (♩.)
- Một dấu móc đơn (♪)
- Hai dấu móc đơn (♪♪)

Hà mong các bồ cùng tập dượt kỹ lưỡng, kiên nhẫn vừa đọc dấu vừa đánh nhịp, dần dần chúng ta sẽ khá.

Hà thân mến chúc các bồ thành công và đạt được ý nguyện.

Mến chào.

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP

Tôi là một chiếc lá Đa khô héo đang phơi bày tấm thân tàn ma dại trên con đường ngoằn ngoèo của đình làng. Hồi tưởng đến những chuỗi ngày tươi đẹp đã qua bất giác tôi thở dài ngao ngán.

Tôi ra đời vào một mùa xuân ấm áp vui tươi. Với cái chồi lá non xanh mơn mớn ấy, tôi đã tiếp nhận biết bao lời khen xinh, khen đẹp của loài người. Và từ đó, tôi sống trong niềm hạnh phúc vui sướng của chuỗi ngày thơ ấu. Tôi được kết bạn cùng mưa gió, trăng đêm và chim muông.

Vết thời gian trôi rón rén mang tôi vào cõi đời đầy nhựa sống, và hưởng lấy những thú vui của cảnh vật thiên nhiên nơi làng yên tĩnh này.

Tôi say sưa thả hồn với tiếng hát du dương, thanh bằng của các loài chim vừa ăn náu dưới bóng tôi, và vui sướng với những trò chơi của các mục đồng đã mượn bóng mát của tôi làm nơi giải trí. Ôi! sung sướng và vui vẻ thay! Còn gì đẹp bằng nữa nhỉ?

Rời Xuân hết, hè qua và thu sang, một mùa thu âm ỉm, đen tối đã đến, cuộc đời tôi cũng bắt đầu âm ỉm, đen tối, thân hình tôi cũng bắt đầu khô héo gầy dưới theo làn gió heo may. Tôi làm sao quên được cái ngày hấp hối của tôi, vì đó là một kỷ niệm đau buồn đã in sâu vào tiềm thức của tôi.

Với từng cơn gió lạnh đã làm thay đổi sắc áo xanh của tôi thành toàn một màu vàng úa. Gió từng cơn thổi mạnh làm cho thân tôi run rẩy cầm cập, da thịt tôi càng ngày càng khô nứt và lạnh buốt. Giờ phút đó có ai dùm chứng kiến cái cảnh khô đau của tôi chẳng? Có lẽ chỉ có ánh trăng, bạn tôi thôi, nhưng than ôi! trong giờ phút này, trong cái hoàn cảnh đau thương này đây, nàng

Trường QUẢNG NHÃ

Lớp: Tám «B»

Số 17 ST số: 85

Tên: Ngô Minh Anh

ĐỀ: Cuộc đời một chiếc lá

Điểm: 16/20

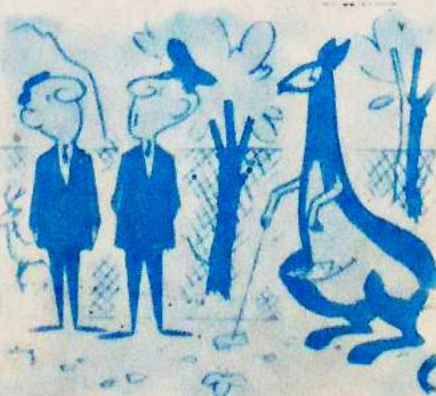
đã tỏ ra hững hờ lạnh nhạt với tôi, mặc sức tôi rên rỉ, gào thét trong cơn gió lạnh.

Thế rồi cái ngày huy hoàng chẳng còn nữa dễ nhường lại chuỗi ngày đau khổ của kẻ mạt vận. Trong một đêm vắng lặng, mưa gió tơi tã, tôi đã phải từ giã nơi đã sinh trưởng ra tôi, các chị em thân mến, cùng tất cả gia quyến của tôi.

Trong lúc tôi còn thất thểu trên không, tôi không khỏi bồi ngùi xót thương cái thân phận hẩm hiu của tôi, nhưng khi nghĩ đến thế hệ mai sau, lớp tuổi trẻ, thì một sự hãnh diện đã khiến tôi đánh đuổi hết những sự buồn phiền, khổ não, vì tôi đã làm tròn bổn phận của tôi phải làm lúc còn trẻ, còn sung sức, và bây giờ mình sẽ nhường lại cho thế hệ trẻ trung, một thế hệ đang lên và tràn đầy sức sống, nghĩ đến đây tôi không khỏi mỉm cười và tự mãn nguyện...

Lời phê của Giáo sư

Ý khá, văn lưu loát,



— Đề tiết kiệm ngân quỹ người ta giao một vài nhiệm vụ cho «dân địa phương.»



CON LẬT ĐẶT

TRÍ DÙNG

VẬT LIỆU.

Một cây bút chì

Một tờ giấy bạc (lấy ở bao thuốc lá).

Một viên bi xe đạp

Một cái kéo

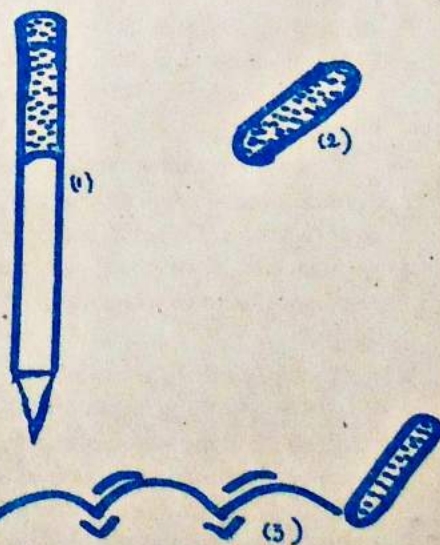
CÁCH LÀM:

Trước hết bạn cắt ở tờ giấy bạc ra 1 hình chữ nhật ngang 2,5 cm, dài 5 cm. Sau đó bạn lấy tờ giấy bạc nhỏ đó cuốn theo chiều ngang vào chuỗi viết chì, nhớ để dư ra sau chuỗi viết chì một tý để chốc nữa gấp vào (1) sau đó bạn gấp chỗ dư vào sát với chuỗi viết chì và bạn rút ra. Rồi bạn cho viên bi vào ống hình tròn bằng giấy bạc đó và bạn lại tiếp tục gấp đầu còn lại vào (2) thế là bạn đã có 1 con lật đặt.

CÁCH XỬ DỤNG:

Đặt con lật đặt trong lòng bàn tay, bạn dốc cho nó lăn xuống đất, nó sẽ lăn 1 cách kỳ lạ như có 1 quyền lực sai bảo nó (3).

Chúc bạn thành công.



XUÂN NÀY MẸ Ở ĐÂU?

MẶC-HOÀI LINH-THƯƠNG

Mẹ ơi! Hôm nay là 30 Tết rồi, mẹ vẫn chưa đến với con, cô nhi viện bây giờ vẫn còn buồn như dạo con mới vào. Mẹ ơi! Sao mẹ bỏ con hả mẹ? Rồi đêm nay ai sẽ đưa con đi lễ đầu năm, trong những ngày xuân ai sẽ dẫn con đi chơi hả mẹ. Mẹ ơi! Mẹ biết không, con đã khóc thật nhiều khi nhớ đến mẹ. Con lên Soeur Cécila ra đứng ở cổng nhìn ra đường. Ngoài kia những đứa trẻ tuổi với con, được cha mẹ dẫn đi sắm đồ Tết, nó tung tăng trong những chiếc áo mới, tay ôm những món đồ thật đẹp, con nhìn nó với ánh mắt thèm thuồng. Sao mẹ không tới với con để con được như nó hả mẹ? Những chiếc xe to lớn chạy vụt qua để lại đằng sau những đám khói đen làm con cay chảy cả nước mắt ra. Giá giờ này có mẹ chắc con không buồn đâu mẹ nhỉ. Giờ này mẹ đang làm gì? Mẹ có biết con gái mẹ mong mẹ từng giờ từng phút không? Con mong mẹ đến. Con thấy bóng gầy gầy giống mẹ đi từ đằng xa con vội chồm lên nhìn ra với vẻ hớn hờ. Nhưng nỗi thất vọng của con đã tràn ngập tâm hồn khi nhận ra người đó không phải là mẹ. Trời mỗi lúc một tối, bóng tối đã phủ xuống cô nhi viện làm tăng thêm sự buồn tẻ. Con nghẹn ngào gục đầu xuống thành cửa nức nở khóc. Trong tiềm thức non nớt của con còn nghe tiếng mẹ văng vẳng đâu đây: «Con gái yêu của mẹ, chóng ngoan nào đừng khóc nữa, mẹ sẽ ở với con mãi».

— Không! Mẹ! Mẹ dối con, mẹ bỏ con rồi mẹ ơi!

Con la lên thất thanh và vụt bỏ chạy vào trước những cặp mắt ngơ ngác nhìn con. Con chạy miết cho đến khi vấp phải thành cửa, con choáng váng đầu óc con quay cuồng và con thiếp đi.

Trời bây giờ là mùa thu, mẹ nắm tay con nhẹ bước trên con đường đầy xác lá vàng. Bóng hoàng hôn bắt đầu rú xuống đem màu lam tím trở về với vạn vật. Gió lạnh thoảng qua, những chiếc lá vàng lảo đảo cuốn theo chiều gió bay đi, con rùng mình đi

SÁNG TÁC CỦA CÁC EM

muôn hồng nghìn tía



sát mẹ. Mẹ bóp nhẹ tay con, đưa ánh mắt xa xăm nhìn con mỉm cười. Con nhìn mẹ, đôi mắt mẹ buồn vơi vơi long lanh như những vì tinh tú trong đêm khuya. Thân hình mảnh mai của mẹ, nước da trắng xanh của mẹ nổi bật lên trong chiếc áo dài nhung tím, làm tăng thêm vẻ yếu đuối của mẹ. Bờ tóc mẹ lòa xòa còn vương những chiếc lá, khuôn mặt mẹ hiền từ làm con liên tưởng tới những bà tiên nhân ái trong những chuyện thần thoại mà mẹ kể cho con nghe. Đi bên mẹ lòng con rộn ràng sung sướng, những tiếng chim chí chóc gọi nhau cõ cõ tạo thành một thứ âm thanh lạc lõng xa vắng trong buổi hoàng hôn. Những đám mây đua nhau bay về cuối chân trời.

— Mẹ ơi! Sao những đám mây kia bay mãi hả mẹ?

— Chẳng nào nước ngừng chảy mây sẽ ngừng bay con à.

— Mẹ ơi! Sao ba không về với con hả mẹ?

... Ừ! Mẹ đâu rồi mẹ ơi, con hốt hoảng nước mắt con giàn giụa, con hét lên, tiếng con đã tắt hẳn ở cổ họng: «Mẹ lại bỏ con nữa rồi mẹ ơi!»

Một bàn tay nhẹ nhàng lên trán, con mở mắt ra, một giọng nói quen thuộc lại văng vẳng bên tai:

— Thương Linh, Thương Linh, con tỉnh chưa, tội nghiệp con tôi.

Sau phút bàng hoàng con đã nhận ra tiếng nói quen thuộc ấy, không phải là giọng nói của mẹ mà là giọng nói của Soeur Cécila. Soeur ngồi vỗ về con, con ôm mặt khóc nức nở:

— Mẹ tại sao mẹ bỏ con. Mẹ ơi!

Con nấc lên từng hồi, Soeur lấy khăn chấm nước mắt cho con, hình như Soeur cũng thương cho số phận mồ côi của con, trong đêm tối con thấy ánh mắt Soeur long lanh ngấn lệ,

giọng Soeur nghẹn ngào:

— Thương Linh con, Soeur thương con, con hãy vui lên, đừng khóc nữa, Chúa sẽ thương con. Con hãy cầu nguyện cho mẹ con. Đừng khóc nữa Thương Linh, nghe lời Soeur đi con.

Thì ra trong cơn mơ con gặp mẹ, mẹ dẫn con đi trên con đường ngày trước mẹ thường dẫn con đi học. Nhưng bây giờ chắc con sẽ không bao giờ được mẹ dẫn đi trên con đường ấy nữa rồi mẹ nhỉ?

Con bước xuống giường, Soeur Cécila dẫn con đi trong ánh sáng mờ mờ của phòng ngủ. Đứng! Đứng! Tạch! Tạch! Đứng! Một tràng pháo nổ làm con giật mình, thì ra đã đến giờ giao thừa rồi. Soeur Cécila vào thay áo mới cho con và dẫn con ra sân. Những đứa trẻ cùng chung số phận như con đang ngồi ăn những bánh kẹo mà Soeur Cécila đã mua từ mấy hôm trước. Tuy có Soeur bên cạnh mà con vẫn cảm thấy bơ vơ. Trên nền trời những vì sao lấp lánh, con nhớ tới mẹ, con hình dung ra mẹ đang nhìn con mỉm cười bất giác hai hàng lệ chảy dài hòa lẫn với tiếng pháo đi đùng đùng đón mùa xuân mới, con thầm gọi «Mẹ ơi!» trong tiếng nấc nghẹn ngào.

ĐOÀN-THỊ-XUÂN-HÒA
(B.N Sao Đêm)





CUỘC THI SÁNG TÁC

GIA ĐÌNH TÔI

Gia đình tôi là 1 tập hợp của nhiều phần tử (nói theo tân toán học) gồm 4 mạng 3 gái, 1 trai. Vì chỉ có mỗi ông tướng nên Thầy me tôi cưng anh tôi kinh khủng.

— Triều, người anh thứ 3 có máu tếu và nói dối như cuội. Mỗi khi chị Trâm (chị thứ hai) có khách, mà chị lại vắng mặt thì cứ y như là ông Triều ra hội kiến và đấu láo với khách bất kể quen hay lạ. Nào chuyện trời mây, mây nước, nước non... gì ông ta cũng bịa được cả. Nhưng đến lúc bí: ôi tội thay! Chị Trâm sẽ là đề tài:

— Anh Nhân này, chị Trâm bị bệnh mộng du đấy.

Tức thì kẻ đối diện bật hẳn lên như lò xo:

— Hà...

— Thật, tối hôm thứ hai, cả nhà đang ngủ khi, chị Trâm bỗng trời dậy bật đèn, vặn quạt máy rồi hét lên.

— Hét làm sao chứ?

— Thì đại đề như «cứu em mí, nó riết em» và rồi vào giường ngủ tiếp. Anh nghĩ, thấy mà ghê. Hôm ấy cả nhà tôi hết hồn, tưởng chị Trâm bị ma nhập. Sáng ngày thuật lại, chị ấy cứ ngơ ngơ ngác ngác — Đâu nào, đâu con có nói — Nay tại con nít ranh đừng có đặt chuyện... Mãi đến khi đem chị ấy đi bác sĩ, mới biết là bệnh mộng du, lại nữa hôm mẹ...

Và ông ta thao thao kể liên tiếp những câu chuyện bịa đặt cho khách nghe. Đến khi nào khách của chị Trâm

chịu đựng hết nổi, kiêu từ ra về (nhủ thầm có các vàng cũng không trở lại) mới thôi. Và nạn nhân là chị Trâm lúc về đến nhà, nghe tôi hoặc Trinh em gái tôi kể lại thì kêu rêu:

— Ôi Triều ơi mày hại tao rồi, mày sẽ biết tay tao.

Và 1 màn đuổi bắt có phụ diễn cốt đầu, rùa, dăm dỏ xảy ra. Thật lâu chị mới ngừng tay khi đã «thỏa ác tâm» (từ ngữ của ông Triều đấy) Rồi đề bồi bổ sức lực sau khi chạy, chị Trâm bèn rời khỏi nhà, độ 5 phút thì trở về với tâm ruột, me, ôi trên tay và thần nhiên ắn. Thời gian này, tui mà lỡ dại mon men lại gần thì sẽ nghe hát ngay:

— Ê, tụi bay có đi ngủ hết không thì bảo:

Mặc dù lúc ấy là 6, 7 giờ chiều... Ước lòng, ông Triều blu môi:

— Gớm, ăn tham lắm thế.

Chị Trâm vênh vênh mặt:

— Ừ đấy, rồi sao?

Tức thì ông Triều nín khe, nhưng nếu khi đứng gần đó, tôi vờ rơm rớm nước mắt thì chị ấy liền «bổ thí cho tụi mày» ngay, dù biết tôi là con bé mau nước mắt nhất thế giới. Thật vậy: Thầy me mắng, đòi ăn chị Trâm không cho, dân húi cua theo chọc, con thần lẩn rớt trên vai... Cũng đủ đề tôi «ngủ nhè chề thiú» rồi. Chả thế mà thầy tôi vẫn hay ngâm nga chọc:

— «Nước đầu nước ở giữa chừng. Hay là nước mắt rưng rưng hai hàng».

Và me tôi than van:

— Con gái con lú gì 14, 15 tuổi đầu, mà cứ đựng tới là khóc, đựng tới là khóc, nước mắt đầu mà nó để dành nhiều thế không biết.

Cả nhà, mỗi người một câu, và sau cùng gán cho tôi cái tên thật mỹ lệ: Tê nhè. Thoạt tiên, chị Trâm bảo:

— Nhỏ Thương ham khóc, vậy nên gọi nó là Thương nhè.

Ông Triều phản đối:

— Cái tên Thương của nó nghe đã dài lê thê rồi, lại còn thêm nhè nữa nghe sao được. Thôi gọi tắt là Tê nhè cho xong.

Thầy tôi cười cười mắng yêu ông ấy:

— Thăng chó, thầy me sinh con Thương ra để tụi mày đặt tên nó đấy à.

— Thôi thôi, lại khóc nữa rồi. Con Thương này hư thật, con gái con lú gì 14, 15 tuổi đầu...

Me tôi lại tiếp tục điệp khúc muôn năm ấy, và tôi thì tiếp tục ca bản «nhờ e nhe huyền nhè».

Tuy rằng hay khóc thế đấy, nhưng được cái là tôi không điệu. Sự «điệu» này phải để dành cho Trinh, nhỏ em út thua tôi 1 tuổi. Con bé điệu kinh khủng. Đi học, đi chơi áo quần thẳng nếp, chải đầu thôi là lâu, và lại dùng nước hoa nữa cơ. Nhiều lần me tôi mắng:

— Học không lo học, con nít mà cứ bày đặt điệu cho lắm vào.

Trinh cầu nhàu với tôi:

— Tháng nào em cũng đem bản danh dự về mà me bảo thế đấy.

Thật ra thì con bé chăm học kinh khủng, nhưng phải cái tội điệu, học thua tôi hai lớp, con bé nhất nhì luôn luôn. Còn tôi:

— Con Thương này, đệ tam đệ tiếc gì mà ngu như... cóc ấy (tội nghiệp, chả biết con cóc nó có ngu như tôi không) Lớp sáu mươi mấy người thì lại ngồi hạng ba mươi mấy. Học hành chả ra gì cả, chỉ được nước nhè là khỏe.

Với chị Trâm:

— Con lớn đầu này cũng thế, i đầu xong tú tai hai, cả ngày cứ đan, với móc, me chẳng thấy mày cầm đến cuốn sách.

Rồi me kết luận:

— Thầy mày với me sau này chỉ trông cậy vào thằng Triều thôi.

Ôi ông Triều, hỡi hùng làm sao... Tôi không hiểu thầy me tôi «trông cậy» ông ở điểm nào khi ông ta vẫn còn lụi hụi với lớp đệ nhị, và với vị thứ thật «vĩ đại»: 60 trên 60 học sinh.

NHE HUYỀN TIỂU THƯ





GIẢI ĐÁP THẮC MẮC KỸ - THUẬT



Em **VƯƠNG-VĂN-TU** — Gia-Định.

Ti Vi Sony 12 inches hình bị cử phần nửa trên phần nửa dưới, nó cứ lơ lửng con cá vàng, mặc dù đã chỉnh nút vertical hold

Em có một bình điện xe honda mỗi khi yếu điện kèn bóp không kêu, đèn không sáng, đem ra tiệm họ thay nước và sạc lại thì lại chạy tốt. như vậy em có thể tự làm công việc được không.

ĐÁP: Ti vi Sony của nhà em như vậy là hư bộ phận synchrony phải đem lại tiệm chuyên môn sửa mới được. Vì máy thuộc loại transistor không thể nào cho toa bốc thuốc được. Em có thể đem đến 262 Nguyễn Huỳnh Đức Phú Nhuận sẽ có người sửa bảo đảm cho em.

Còn vấn đề bình điện xe honda em có thể làm công việc đó được dễ dàng nhưng em phải có máy sạc thứ 6 volt hay 12 volt tùy ý. Loại này có bán ở chợ trời rất nhiều giá đó khoảng hơn bốn ngàn gì đó. Còn nước a-xít thì em có thể mua ở tiệm sạc bình thứ đã pha đúng độ bô-mê rồi.

Một học sinh Kỹ Thuật Cao Thắng

Em muốn gặp anh rất dễ hãy đến ngay tòa soạn Thiếu Nhi hỏi thăm.

Còn bộ phận đổi điện mà em hỏi anh đó thì em có thể mua thêm một động điện hóa học thứ 1.000 MF 15 volt để thêm vào thì nó sẽ rờ rờ và ù ù ngay. Em nhớ bắt song song với những cái động điện có sẵn nhé.

Còn về câu hỏi chót của em đúng anh là cựu học sinh Cao Thắng đây. Ông thầy dạy điện tử cho anh là giáo sư Lý Kim Châu, hiện đang làm một chức vụ gì đó ở trong bộ quốc gia giáo dục. Phòng dạy điện anh học trước ở trên lầu Xưởng gỗ, rèn hàn. Sau đó anh có qua Phú Thọ học một

● Bình electronic phụ trách

thời gian

Em **LÊ VĂN DUNG** — Đông Hà.
Có một máy radio Pnaasonic Automatic. Nhưng bắt đài bằng Automatic không được vậy phải làm thế nào.

— Còn một cái tủ lạnh hiệu Nec khi mở điện chạy được một lúc rồi lại nghỉ, một lúc sau lại chạy trở lại. Vậy nhờ anh giải thích dùm.

ĐÁP: Anh đọc thư em, anh mừng vì báo Thiếu Nhi đã bay ra được tới Đông Hà mà nếu anh không làm thì Đông Hà gần vĩ tuyến 17 rồi còn gì, eo ơ xa quá trời. Thôi thế là anh chỉ còn mong một em ở Cà Mau gửi thư về nữa là anh dám tuyên bố rằng thì là: Báo Thiếu Nhi đã anh đứng đơn thân độc mã xông xáo trên tất cả toàn lãnh thổ miền Nam phải không em.

Bây giờ anh xin giải đáp những câu hỏi của em. Nếu anh không làm thì Radio của em hiệu Panasonic Model R 1.000 loại này nếu bị hư phần Automatic thì ít có thợ sửa được lắm. Vì cần phải điều chỉnh phần MF thật kỹ thì mới dùng Automatic được. Thôi chịu khó dùng tay đi. Hay thử xem ngoài Đông Hà có tiệm sửa Radio nào thì đem lại họ điều chỉnh cho. Tủ lạnh của em lúc chạy lúc nghỉ như vậy là cái relais ở gần chỗ Bloc nó bị ten rồi phải mở ra rồi chùi mặt vít đi. Sau đó điều chỉnh lại là tốt ngay. Chúc em đón nhận được Thiếu Nhi đều đều.

Em **NGUYỄN PHÚC AN** — Sài-Gòn.

Đọc thư em, anh ân hận quá vì chỉ tại Radio củ khoai của anh đăng trên Thiếu Nhi mà em phải đồn. Thôi cho anh xin lại cái bật tai đó được không. Nếu nó không kêu em phải coi lại cho kỹ càng.

Em **HỒ LÊ PHƯƠNG** — Saigon
— Tại sao Radio của em âm thanh khi vặn to quá, hay nhỏ quá thì hay bị rẹt rẹt.

— Tại sao máy vô tuyến điều khiển có thể ở xa mà điều khiển được.

— **ĐÁP:** Câu hỏi của em vắn tắt quá anh chịu không giải đáp được, nhưng anh đoán có thể tại cái volume đó em coi lại xem.

Câu hỏi thứ hai có thể giải đáp một cách vắn tắt cho em như sau người ta dùng một loại máy phát ra một tần số nào đó rồi người điều khiển bằng cái tần số đó chứ không có gì lạ cả.

Em **BÙI ĐÌNH KHOA** — Nha-Trang.

Máy thu băng hiệu Aiwa khi hát lâu thì nó kêu rờ rờ ở chỗ cuộn băng.

— Hai cây kim chỉ độ ở máy thu băng có nhảy bằng nhau không.

— Muốn dùng thêm Ampli thì cắm vào chỗ nào để chữ gì.

— Máy nào cũng cắm được Ampli, hay là Ampli nào thì thu băng nấy.

— Loa (haut parleur) có thể gọi là ampli không?

ĐÁP: Máy thu băng của em như vậy là mấy cái Boulie băng cao su ở bên trong có thể bị mòn rồi. Em phải thay đi.

— Hai kim đồng hồ của máy thu băng luôn luôn không nhảy bằng nhau. Vì khi ca sĩ hát thì giọng có lúc lên lúc xuống.

— Các loại Ampli và thu băng có thể dùng lẫn nhau được, không bắt buộc phải cùng hiệu với nhau.

— Loa không thể gọi là ampli được vì Ampli là máy khuếch đại cơ mà.

Bạn **ĐỖ VĂN CẢNH B.M.T**

Hân hạnh được biết Cảnh, cảm ơn những khen ngợi Chưa chắc rằng thì là tài của Bình đã hơn Cảnh đâu. Mong rằng sẽ nhận được nhiều thư của

Cảnh gửi về góp ý cho trang kỹ thuật.
Còn về câu hỏi của Cảnh MF và PF khác nhau như thế nào.

ĐÁP: Bình xin trả lời như sau.
Hai chữ MF và PF dùng để chỉ điện dung của các loại động điện dùng trong các Tivi, Radio v.v...

Về thực hành đơn vị Farad (lấy tên của nhà bác học Anh quốc là Faraday) nên người ta thường dùng Microfarad viết tắt là MF tức là $1/1.000.000$ của Farad dùng để chỉ trị số cho các động điện hóa học, còn động điện mica hay giấy có trị số nhỏ nên người ta dùng Micro Microfarad viết tắt là MMF $1/1.000.000$ của Microfarad. Micromicrofarad còn gọi là Picofarad và viết tắt là PF.

Em NGUYỄN HUY THÔNG —
Tam kỳ. Tivi nhà em hiệu National 20 Inches có luôn Radio. Hôm trước chỉ nghe radio có một tí thôi rồi nó bốc khói lên sau đó im luôn. Như vậy là bệnh gì.

ĐÁP: Tivi nhà em là một kiểu máy mới nhất của hãng National đây chạy toàn bằng transistor hết, nên dễ hư với khu vực nào mà điện lên xuống không điều hòa.

Máy của em như vậy là bị chạm ở bên trong phải đem ra tiệm họ sửa cho mới được.

Cháu HUỖNH VĂN SƠN — Mỹ Tho: Rất hân hạnh được cháu góp ý vào trang kỹ thuật mong cháu gửi và sưu tầm cho lược đồ khác. Vì những loại này thuộc về máy phát nên sợ đem kiểm duyệt họ bỏ mất thì uổng công lắm.

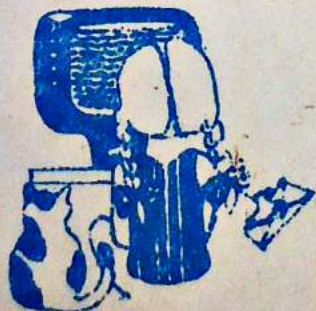
PHẠM XUÂN SƠN

Transistor được lắp vào máy với mục đích gì. Số transistor nhiều hay ít ảnh hưởng ra làm sao.

Công dụng của động điện là gì?

ĐÁP: Transistor được lắp vào máy với mục đích thay thế những bóng đèn điện tử. Số lượng transistor nhiều hay ít sẽ làm cho máy mạch lên hay yếu đi.

BÌNH ELECTRONIC



Ô CHỮ CON VỊT

(trả lời trang 8)



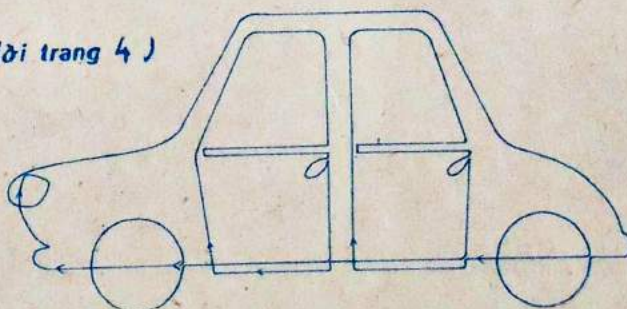
(trả lời trang 8)

$$\begin{array}{r} 347 \\ 168 \\ + 529 \\ \hline = 1044 \end{array}$$

(trả lời trang 4)

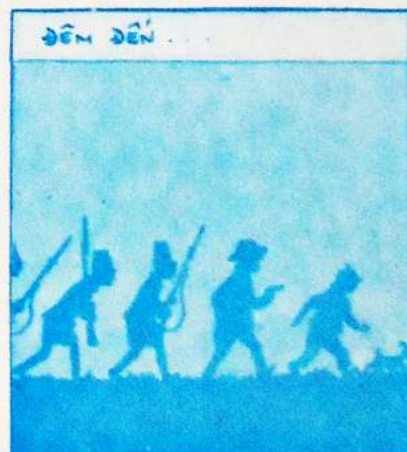
- 1) Ca vát có sọc thẳng đứng áo thun có sọc ngang, lưng thấp.
- 2) Lưới trái nón vuông, cổ áo rộng hơn, không có ly dưới chân phải.
- 3) Mũi ngắn hơn — mồm rộng hơn — vai áo gi-lê rộng hơn.
- 4) Tai cúp vào nhiều hơn — nút cavát dài sọc — lưng áo dài hơn.

(trả lời trang 4)



MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU





DANH NHÂN DÃ SỬ VIỆT NAM

BÀ NGUYỄN THỊ THẢO

Bà NGUYỄN THỊ THẢO người làng Đặc Kiệt, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Tương truyền, xưa kia tổ tiên Bà có mời một thầy địa lý bên Tàu sang để tìm kiếm đất thật tốt cho giòng họ. Ông chọn được một chỗ « nhất kinh chiếu tam vương » nghĩa là « một cái gương soi ba đời vua ». Chọn xong, thầy địa lý đoán rằng :

— Ngôi đất này về sau sẽ sinh được một người con gái, nhan sắc tuyệt vời, thông minh đặc biệt.

Quả nhiên, sau này ông bà họ Nguyễn sinh được một người con gái đặt tên là NGUYỄN THỊ THẢO, hình dung tuấn tú, tướng mạo khôi ngô đúng như lời thầy địa lý nói trước đây.

Khi mười tuổi, bà theo nghiêm phụ tránh nạn binh đao lên tận Cao Bằng sinh sống. Thời gian này, bà cũng được cho đi học, nhưng ăn mặc giả trai, nên không ai biết. Bà học hành tấn tới, văn chương lừng lẫy cả vùng, mọi người đều kiêng nể.

Lúc ấy, nhà Mạc mở khoa thi để kén chọn nhân tài. Bà cũng đi thi và đỗ thủ khoa, trong khi thầy dạy đỗ thứ nhì. Lúc vào ăn yến, vua Mạc thấy dáng vẻ mềm mại, ăn nói nhỏ nhẹ như con gái mới nghi ngờ vặn hỏi. Bà thú thật hoàn cảnh, nên vua càng thêm kính phục. Nhà Mạc bị nhà Trịnh tiêu diệt, bà bỏ về ở ẩn.

Sau này, khi quân Tây Sơn ra Bắc đánh đuổi nhà Trịnh, bà trốn vào rừng nhưng bị bắt. Bà nói với binh sĩ rằng :

thiều nhi/26

— Ta chỉ tiếp chuyện với vua của các người mà thôi.

Quân Tây Sơn thấy vậy bèn giải bà lên cho Nguyễn Huệ. Thấy bà là người học thức, tư cách đàng hoàng, Nguyễn Huệ tiếp đãi thật ân cần và mời bà giúp đỡ. Bà từ chối xin về sống tại quê nhà, coi danh lợi như đám phù du, vui lòng cảnh Phật, gửi mình thiền am.

Khi Gia Long thống nhất đất nước, mới xuống chiếu tìm những người nữ học để dạy cung tần, phi nữ trong cung. Các quan cận thần đưa danh sách bà tâu lên. Gia Long cho vời bà vào và phong chức Giáo Thụ Quan, các cung nữ đều gọi bà là bậc lễ sư.

Gặp khi có điều gì khó khăn, vua Gia Long cũng đích thân đến hỏi, bà đem hết những gì hiểu biết để trình bày thật rõ ràng, mạch lạc, nên nhà vua càng thêm kính trọng. Vì thế, những tờ chiếu, biểu của các quan vua vẫn trao cho bà xét định.

Trước kia, anh bà bị người làng làm nhục, nay thấy bà quyền cao chức trọng, họ tỏ ra run sợ, nhưng bà vẫn hậu đãi hẳn hoi, chẳng những không căm giận mà còn giúp đỡ nữa. Bà ăn ở độ lượng như vậy nên ai cũng kính phục.

Bà sống tới tám chục tuổi mới mất.

Bà thật là bậc nữ tài đáng làm gương cho hậu thế vậy.

ĐẶNG HOÀNG
(Sao lục)

Giới thiệu Sách

Tác phẩm : PHẢN LỰC VÀ
HÒA TIẾN

Tác giả : LÊ VĂN KHOA

Người đọc : MAI KIM

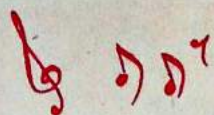
Bìa được in bằng màu xanh da trời cùng với hình ảnh phi đội phản lực cơ A. 37 của không lực Việt Nam. Hòa Tiến và Phản Lực là tên một tác phẩm thần túy về nghiên cứu khoa học không gian của Lê văn Khoa. Sách dày 80 trang, trình bày sáng sủa kèm theo rất nhiều hình ảnh của từng loại máy bay thường, phản lực, hỏa tiễn cùng hình ảnh chỉ dẫn từng bộ phận của chiếc máy bay. Sách đã phát hành vào trung tuần tháng 12-1971.

Về nội dung, sách được chia thành 12 chương. Mỗi chương là một vấn đề được nghiên cứu rồi trình bày hết sức tỉ mỉ. Thí dụ nơi chương 3 « Phản Lực là gì » ? (trang 13), tác giả đã khéo léo, dựa vào những hình thái và động tác thật đơn giản của con người như bơi, đi, đứng, ném, thổi bong bóng v.v... để giải thích về hiện tượng nên vấn đề đã được trình bày thật sáng sủa và dễ hiểu. Thêm vào đó, Lê văn Khoa còn chứng minh vấn đề bằng những hình ảnh, tiểu sử cùng những công trình nghiên cứu của các khoa học gia lừng danh từ nhiều thế kỷ trước như Isaac Newton (1667) Archimède (230 T.C); Héro người chế tạo máy phản lực hơi nước (120 T.C) v.v...

Tác giả cũng giải thật rõ ràng là dễ hiểu các vấn đề như các nhà khoa học gia đã nghiên cứu thế nào và với biện pháp gì để đưa máy bay vượt qua được bức tường âm thanh cũng như vượt qua và chế ngự được sức nóng khi máy bay cọ xát với không khí

Tóm lại « Phản lực và Hòa tiến » là một cuốn sách rất cần có trong mọi tủ sách gia đình vì nội dung tác phẩm là một công trình sưu tầm nghiên cứu rất bổ ích cho những ai thích tìm hiểu về khoa học và không

em học



nhạc



PHẠM ĐỨC HUYỀN và ANH TUYỀN
phụ trách

Các bờ thân mến

Bài trước chúng ta đã nghiên cứu kỹ nhịp $3/4$. Chắc các bờ đã biết rõ thế nào là nhịp $3/4$. Hôm nay các bờ hãy để ý cách đánh nhịp $3/4$. Hà xin ghi lại đây một vài nguyên tắc chung về cách đánh nhịp:

a) Khi đánh nhịp, các bờ cần phải bình tĩnh, đứng thẳng người, không xê dịch chỗ đứng, không nên cúi lom khom.

b) Có thể quay cả thân mình nhìn về phía một toán hát riêng.

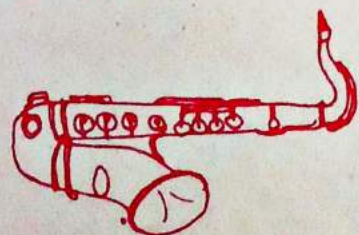
c) Tay giữ thật tự nhiên, không gò bó, khủy tay cử động thoải mái, không ép sát vào người.

d) Có thể dùng cả hai tay hoặc một tay phải đánh nhịp, tay có thể giơ lên cao ngang đầu hoặc bên trên đầu để cho người đứng xa trông thấy. Hoặc đôi khi bàn tay cũng hạ thấp ngang thắt lưng.

e) Không nên do dự trong các cử điệu.

g) Điều cần nữa là phải thuộc bài thì mới giữ được sự thoải mái, thành thạo và bình tĩnh.

h) Tùy từng nơi, cách đánh nhịp được áp dụng sao cho thích hợp như trong thánh đường, chỗ sinh hoạt cộng đồng, trên màn ảnh...



KEN
SAXOPHONE
DÀI 40 cm

Ngoài ra cách đánh nhịp còn là tài nghệ riêng của mỗi người, có thể biến báo tùy từng câu nhạc, ý nhạc, chỗ mạnh, chỗ nhẹ, một cái vẫy tay nhẹ hay một cái liếc mắt cũng đủ làm cho mọi người diễn tả câu hát.

Đó là một vài nguyên tắc căn bản để đánh nhịp, bây giờ chúng ta cứ hiên ngang, mạnh dạn bước ra giữa tập thể để điều khiển, lần lần chúng ta sẽ quen dần và khám phá ra nhiều cử điệu hay, đẹp.

Nào mời các bờ giơ tay lên để chúng ta cùng thực tập:



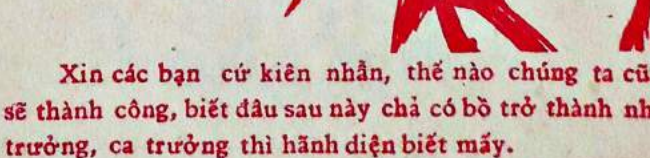
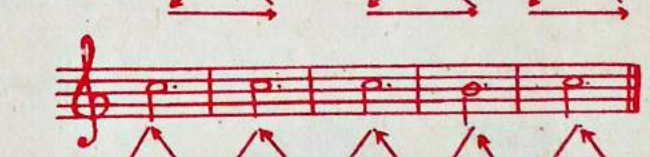
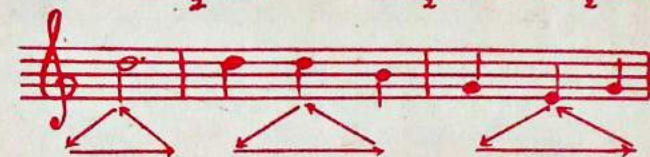
MỘT



HAI



BA



Xin các bạn cứ kiên nhẫn, thế nào chúng ta cũng sẽ thành công, biết đâu sau này chả có bờ trở thành nhạc trưởng, ca trưởng thì hãnh diện biết mấy.

Hà xin chúc các bờ chăm chỉ và ngoan nhiều.

SƠN TINH THỦY TINH

VUA HÙNG VƯƠNG THỨ 18 CÓ NGƯỜI CON GÁI RẤT ĐẸP



SƠN TINH, THỦY TINH LÀ VUA NÚI VÀ VUA NƯỚC ĐỀU MUỐN CƯỚI LÀM VỢ



NHÀ VUA PHÂN VÂN KHÔNG BIẾT CHỌN AI LÀM PHÒ MÀ NGÀI BÊN NGHĨ RA MỘT KẾ



NGÀI GỌI SƠN TINH VÀ THỦY TINH ĐẾN RỒI PHÂN :

NGÀY MAI HẸ
AI ĐEM LỄ VẬT
ĐẾN TRƯỚC THÌ
TẶNG GÀ CÔNG
CHÚA CHO



SÁNG HÔM SAU TRỜI VUA TỐ MỜ SÁNG, SƠN TINH ĐÃ MANG LỄ VẬT ĐẾN



NHÀ VUA BÊN THUẬN GÀ CÔNG CHÚA CHO SƠN TINH



NGÀY NGÀY HỒM ĐÓ, MỘT LỄ CƯỚI
TÙNG BỪNG DIỄN RA.



SAU ĐÓ SƠN TINH ĐEM
VỢ VỀ NÚI .



THỦY TINH ĐẾN SAU, KHÔNG CƯỚI ĐƯỢC
VỢ, TỨC GIẬN BÈN LÂM MƯA TỌ GIÓ
LỎN ĐÁNH LẠI SƠN TINH .



NƯỚC CĂNG DÂNG CAO
TRẦN NGẬP ĐỒNG RUỘNG



SƠN
TINH CĂNG HÓA PHÉP LẠM
CHO NÚI CAO HƠN .



THỦY TINH ĐÁNH MÃI KHÔNG ĐƯỢC
PHẢI RÚT VỀ, TỪ ĐÓ MỖI NĂM,
SƠN TINH VÀ THỦY TINH ĐỀU ĐÁNH
NHAU MỘT LẦN, GÂY CẢNH BÃO LỤT
CHO DÂN CHÚNG .



HẾT

BẠN CÓ BIẾT

— CON VẬT NÀO NHỎ NHẤT :

Đó là con vật chỉ có 1 tế bào duy nhất, nó thuộc nhóm loại vật gọi là PROTAZOANS, thường sống trong bể, hay hồ ao. Con vật này ta không thể nhìn thấy bằng mắt thường được mà phải dùng kính hiển vi.

Con vật nhỏ nhất của loại có vú gọi là con SHREW, con to nhất chỉ có thể chui lọt trong 1 cái dẻ khâu quần áo.

— CON VẬT NÀO CHẠY NHANH NHẤT :

Con Báo Săn (Hunting Leopard) hay còn gọi là Cheetah là con vật chạy nhanh nhất trong giống vật 4 chân, nó có thể chạy nhanh với tốc độ hơn 112cs/giờ,

Nhưng con vật chạy nhanh nhất trong tất cả các loại vật là con chim gọi là Diều Hâu Vịt (Luck Hawk), khi nó săn đuổi 1 con vịt, nó có thể bay nhanh với tốc độ hơn 250cs/giờ.

— CON VẬT NÀO HÌNH THỦ LẠ NHẤT :

Đó là 1 con vật sống ở bên Úc Đại Lợi tên là Ducbilled-Platypus, mình có lông thú, nuôi con bằng vú, nên nó thuộc loại động vật có vú, nhưng lại đẻ trứng như chim, chân thì các ngón dính vào nhau như chân vịt, và có mỏ giống như mỏ vịt, đuôi thì giống như đuôi con Hải Ly (Beaver). Nó thì nhút nhát và hiền lành sống ở sông hay hồ, ao miền Đông Úc Đại Lợi.

— CON VẬT NÀO SỐNG LÂU NHẤT :

Đó là con Rùa Đất lớn gọi là Tortoise có thể sống lâu hơn 125 năm.

— CON CHIM NÀO LỚN NHẤT :

Con chim lớn nhất là con Đà Điểu OSTRICH, cao tới 2th40 và cân nặng hơn 156 ki lô.

— CON CHIM NÀO NHỎ NHẤT :

Đó là con chim sâu HUMMING-BIRD, nó có thể hút được mật ngọt ở các bông hoa, người ta thường lầm tưởng nó với con nhậy cắn quần áo (Moth), nó chỉ dài khoảng 1 phân.

— TIẾNG ĐỘNG LỚN NHẤT :

Không phải tiếng bom nổ mà là 1 tiếng nổ của 1 hỏa diệm sơn ngầm dưới bề tên là KRAKATOA ở phía Đông Ấn Độ, phát nổ vào ngày 27-8-1883, tiếng nổ thật là khủng khiếp khiến ở cách xa khoảng 4.800 cây số người ta vẫn có thể nghe thấy. Đá, đất, bụi và tro tàn bắn vọt lên cao tới 27 cây số, sức nổ làm cho nước thủy triều ở biển chung quanh dâng cao lên tới 15 thước và tại mũi Cap-Town cách xa chỗ nổ hơn 8.160 cây số nước còn dâng cao tới 0 th,304.

VŨ VĂN VIỆT

●●●●●●●● vui cười

CON MÈO ĐAU ?

Người chồng hờ hững cầm gói thịt nai vào nhà đưa cho vợ và nói :

— Anh vừa ra tới cửa định gọi xe tới sở làm thì gặp người bán thịt nai gọi. Thịt tươi ngon quá anh mua ngay hai kí lô. Anh thích thịt nai lắm. Em ở nhà làm cho ngon đến trưa anh về rồi cùng ăn nhé !

Nói xong người chồng bước ra cửa tới sở làm, người vợ theo lời chồng trở vào, dỡ gói thịt ra nhúm bếp làm các món ăn. Khi vừa xong xuôi, có tiếng gõ cửa. Người đàn bà ra mở cửa thì thấy người em trai của bà từ dưới quê lên thăm. Lâu ngày mới gặp nhau, chị em mừng mừng tủi tủi. Người chị dọn món thịt nai ra thết em. Ngon miệng hai chị em ăn hết cả hai kí lô thịt nai không chừa lại một miếng nào. No say, người em trai chào chị đề lên phố coi hát.

Tới trưa người chồng đi làm về tới nhà sực ngay vào bếp tìm món thịt nai mình ưa thích. Người vợ lo quá, giả bộ lúng túng nói với chồng :

Anh ơi, lỗi của em lớn lắm anh tha cho em, em làm xong các món ăn nhưng vô ý quên đi lên nhà trên quên không dọn, lúc xuống thì mèo ăn hết cả rồi.

Trước thái độ hờ hững của vợ anh chồng không thể gắt mắng gì được nữa đành chỉ lòi con mèo ra đánh một trận tả tơi. Xong rồi người chồng đặt con mèo lên bàn cân. Khi nhận thấy con mèo cũng nặng suýt soát hai kí lô, người chồng trở mặt ngạc nhiên, rồi hỏi vợ :

Ồ, tại sao lại chỉ có hai kí lô. Nếu trọng lượng này là thịt nai thì con mèo đau ? Mà nếu hai kí này là con mèo thì thịt nai đâu ?

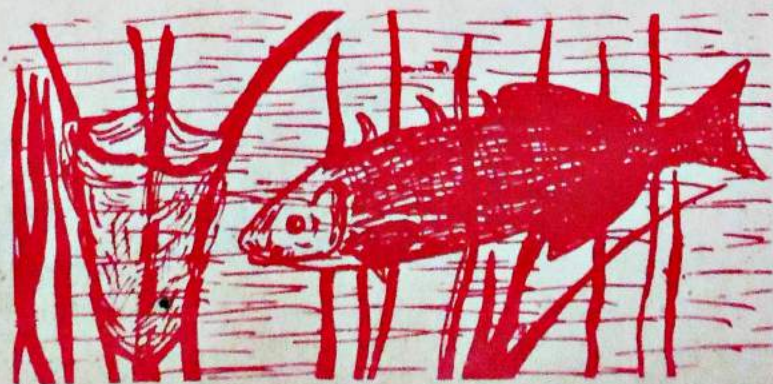
CÁ NGẠNH

Cá ngạnh (Stickleback) có biệt tài làm tổ như chim. Nó tha rác rưởi, sợi rong về quần quanh những thân cây mọc ngầm dưới nước thành cái túi rồi kêu con cái tới. Sau khi đẻ xong, con cá ngạnh cái chuồn thẳng không bao giờ trở lại nữa. Riêng con đực thì cứ bơi lội quanh quần bên tổ. Nó luôn luôn quấy đuôi cho nước luân lưu để lấy dưỡng khí (oxy) nuôi trứng. Sáu ngày sau thì trứng nở.

thiều nhi/30

Cá ngạnh đực chăm sóc và bảo vệ đàn con thay con cái đẻ rồi một

ngày nào đó, khi đủ khôn lớn, lũ con cũng bỏ đi mất.



THẮC MẮC



2) Muốn chế tạo mực viết máy màu xanh có thể dùng toa chế tạo sau đây: Bleu de Méthylène (5 gam) rượu 90 (10 gam) phèn chua (2,5 gam) glycérine (20 gam) nước (500 gam). Hòa Bleu de Méthylène với rượu, rồi cho nước đã hòa phèn chua vào. Cuối cùng mới cho glycérine. Tất cả khuấy thật đều. Toa mực này rất tốt và dễ thực hiện.

Những hóa chất ấy có tên lần lượt là NH_3 (khí Ammoniac) — KOH (Potasse hay Hydroxyt kali) Na_2CO_3 (Carbonat trung hòa Natri) — HNO_3 (acide Nitrique) — H_2SO_4 (acide sulfurique).

Hỏi: Vì sao ban đêm con đom đóm lại sáng?

ĐỖ TUYẾT ANH
(QUẢNG NGÃI)

ĐÁP: Thường thường đom đóm bay chấp chờn chỉ là đom đóm đực. Còn đom đóm cái không bay. Và một điểm đặc biệt nữa là chỉ đom đóm đực mới phát ra ánh sáng. Sự phát sáng này là do đom đóm « thờ » mà tạo thành. Nguyên ở phía sau đom đóm đực có một chất hóa học gọi là Luciférine. Khi nó thờ, khí oxy của khí trời oxyt hóa chất Luciférine để tạo thành một chất phát quang được gọi là Luciférase. Như vậy đom đóm sáng được là nhờ sự hô hấp của nó. Thiếu Nhi sẽ có một bài khảo cứu về loài đom đóm. Em nhớ đón coi.

B.K

TRIỂN LÃM NỤ CU'ƠI

BỨC TRANH SƠN THỦY.

Trong giờ chính tả, thầy đang giảng về: bức tranh sơn thủy. Bỗng thầy gặp Nam đang mơ màng.

Thầy gọi Nam. Nghe gọi Nam giật mình đứng lên.

Thầy hỏi: Bức tranh sơn thủy là gì?

Nam nói: Dạ... bức tranh sơn thủy là bức tranh sơn màu nước ạ.

Cả lớp cười ròn rã.

Thầy nói tiếp: Bức tranh sơn thủy là bức tranh vẽ cảnh sông và núi, em về chép 100 câu đó nghe chưa?

NGUYỄN DUY KHANH
Saigon

DẤU DẦU LỜI BUỒI

Thầy: Tèo, sao trò ăn vụng trong lớp?

Tèo: Dạ thưa thầy dầu có ạ.

Thầy: Sao miệng trò dính đường?

Tèo: Ủa!, hồi nãy em ăn rồi em chùi miệng rồi mà thầy

Thầy: Trời!!!

NGUYỄN HỮU PHƯƠNG
Saigon 4

CHO TRỨNG VỊT

Tèo làm bài sai. Thầy nói theo thói quen:

— Tèo! cho em một cặp trứng vịt đó. Lên mang tập về đi.

Tèo hơn hờ chạy lên:

— Dạ! Con cảm ơn thầy nhờ thầy mà khỏi bị đòn.

Thầy ngạc nhiên: — Tại sao khỏi bị đòn chứ.

Tèo vẫn vẻ mặt mừng rỡ:

— Dạ! Má con biếu ra về mua cho mẹ hai cái trứng vịt. Mà con thua bầu cua hết tiền rồi.

Thầy: — ???

ĐÌNH TRƯỜNG XUÂN
Gia Định

ĐỐ VUI



— Người thợ săn đang bỏ ngửa trước một con vật kỳ lạ. Em thử tìm xem con vật này do các bộ phận của các con thú nào tạo thành?

— Thân ngựa rún.
— Chân trước của hươu cao cổ.
— Chân sau voi.
— Đuôi heo.

Trả lời:
— Đầu lạc đà.
— Cõ ngựa.

YÊU SÁCH, QUÍ SÁCH hãy ghi nhớ một địa chỉ đáng tin cậy:

Nhà Sách KHAI TRÍ

62 Lê Lợi — Sài Gòn

Đ.T 20.348

Trên 200 cuốn sách **TUỔI THƠ** đã phát hành cung ứng cho các em một rừng tác phẩm giá trị của các nhà văn, nhà giáo trên toàn quốc để các em giải trí thoải mái bổ ích.

Nhà sách KHAI TRÍ xuất bản

Giá mỗi cuốn: 20 đ

thiếu nhi / 31



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VU HẠNH •

(tiếp theo)

Người dân Nước Ràng muốn sống yên ổn với người Nước Sụp. Nếu A Đíp không đem trâu trả lại thì ngày mai đây dân buôn Nước Ràng sẽ kéo xuống đòi trâu.

Rồi anh gằn giọng :

— Chúng tao không thể để cho của cải của chúng tao mất cắp. Đây, trả con ngựa lại cho A Đíp.

Xu Bân toan chào ông chúa làng để quay về thì A Đíp đã nhờ toet một bãi nước miếng khá lớn, rồi nói :

— Người dân Nước Ràng không dám làm gì với bọn ta đâu.

Xu Bân quát lên :

— Rồi mày sẽ biết !

A Đíp nói lớn :

— Có giỏi thì hãy thử sức với tao xem nào.

Xu Bân trả lời :

— Vô có đánh mày, làm cho hai buôn chia rẽ, chứ có ích gì.

A Đíp cười nhạt :

— À, mày đã biết sơ thì tha cho mày.

Xu Bân trả lời :

— Người dân Nước Ràng không biết sợ những kẻ nào ý mạnh, nhưng không muốn làm mất lòng bề bạn của mình.

A Đíp vênh mặt :

— Mày không dám đánh nên muốn sáng ngày gọi cả làng mày xuống cho đông đảo phải không ?

Xu Bân trả lời :

— Trâu mà Sa Keo đem gởi ở đây.

A Đíp cười nhạt :

— Mấy con ?

— Bốn con trâu đen, ba con trâu

trắng. Ba con trâu trắng vừa giao A Đíp lúc ban trưa này.

A Đíp mím miệng rồi nói :

— Không có trâu đen.

Xu Bân đáp lại :

— Người dân Nước Ràng, trừ thằng Sa Keo, không ai biết nói dối cả.

A Đíp có vẻ khó chịu, hỏi lại :

— Trâu của Nước Ràng thế người nước Ràng có nhớ nó ra sao không ?

Xu Bân cười đáp :

— Sao lại không nhớ ? Một sừng, này, có hai vảy trắng ở phía chân trái. Một con không sừng, bị gãy từ nhỏ, có xoáy ở hai bên hông. Hai con hai sừng một màu đen tuyền, một con mắt lớn, một con mắt nhỏ.

Ông chúa làng nhìn Xu Bân chăm chú, gật đầu, có vẻ bằng lòng.

A Đíp bỗng nói :

— Bốn con trâu đó là của tao mua.

Xu Bân đáp lại :

— Sa Keo bảo là đem gởi ở đây, A Đíp bảo là mua lại. Tối nay, dân làng xử tội Sa Keo. Nước Ràng mời A Đíp đến đổi chất. Dân làng sẽ dùng rượu thịt thiết đãi A Đíp.

A Đíp làm thỉnh, rồi nói :

— Ta sẽ không đi đâu hết. Ta không có việc gì phải đổi chất.

Xu Bân nói lớn :

— Thế nào ? Nhớ lời đã hứa hay chưa ?

Đầu gối Xu Bân ấn xuống chặt hơn. A Đíp thở dài, hần nói :

— Được rồi... Nhớ rồi.

Xu Bân đứng dậy, lấy tay vuốt lớp mỡ hồi động trên mặt mình.

Anh cúi lượm hai mũi tên ban nãy rồi khi A Đíp vừa chồm ngồm dậy, ném về phía nó. Anh nói :

— A Đíp, ta trả cho người hai mũi tên này. Ta không oán giận người đã làm què một cánh tay ta và không thù người đã cố ý làm hại ta còn muốn thử sức với ta. Song người Nước Ràng với người Nước Sụp bao giờ cũng là anh em. Tối nay, dân làng ta đợi A Đíp. Nhớ tới để gặp mọi người.

Ông chúa làng chậm rãi nói :

— Người Nước Sụp biết tôn trọng lời hứa của mình. A Đíp hãy lo đưa trâu lên cho người ta. Ta không muốn rằng ngày mai hai bên gặp nhau trong sự hỗn loạn.

Và ông quay về Xu Bân :

— Cám ơn Xu Bân ! Ta gởi lời thăm ông già Bu Then, mừng sự tốt bụng của ông chúa làng Nước Ràng. Ta có con ngựa của ta, cho Xu Bân mượn mà về, ngày mai sẽ đem trả lại cho ta.

Ông gọi người đem ngựa ra, Xu Bân chào ông chúa làng, chào A Đíp, rồi đi thẳng.

oOo

Sau khi thấy Xu Bân đã mất hút ở sau lùm cây, phù thủy Sa Keo mới ngoẹo đầu sang một bên, rồi cất những tiếng rên rỉ mệt nhọc.

Kha Li ngồi ở tảng đá cạnh đấy chăm chăm nhìn lão và thấy ngạc nhiên cho cảnh ngộ mình. Mới hôm nào đây Sa Keo còn là một người có đầy uy quyền, gây sự sợ hãi cho cả dân làng, vậy mà bây giờ lão bị trói chặt nơi cây, giao cho Kha Li canh giữ.

(còn nữa)

KẾT QUẢ CUỘC THI

Sau đây là danh sách các độc giả trúng giải cuộc thi giải trí ngày xuân:

GIẢI NHẤT:

Em **CHỮ NHẤT ANH**

30 Nguyễn Du — Đà Lạt.

Em được tặng toàn bộ tác phẩm của Nhật Tiến gồm những cuốn: Những người áo trắng, Những vì sao lạc, Thềm Hoang, Người kéo màn, Mây hoàng hôn, Ánh sáng công viên, Vách đá cheo leo, Chuyện bé Phượng Chim hót trong lồng, Tay ngọc, Giọt lệ đen, Giấc ngủ chập chờn. Lá chúc thư Quê nhà yêu dấu, đóa hồng gai.

Tất cả những tác phẩm trên có chữ ký và triện son của tác giả.

GIẢI NHÌ

Em **LÊ LINH PHƯƠNG**

126 A Chi Lăng (Phủ Nhuận)

Saigon

Em được tặng Thiệu Nhi bộ 1 và Bộ II (từ số 1 đến 20) đóng bìa cứng gáy vải, bao plastic, một cuốn Đêm dài một đời của Lê tất Điều, một cuốn Ngược Sóng của Bùi kim Đĩnh, một cuốn Tay ngọc của Nhật Tiến, một cuốn Hương Thu của Đỗ Phương Khanh. Những tác phẩm trên đều có chữ ký của tác giả.

GIẢI BA:

Em **NGUYỄN HOÀI**

110 Nguyễn triều La - Tam Kỳ

Em được tặng một cuốn Tay Ngọc của Nhật Tiến, một cuốn Đêm dài một đời của Lê tất Điều, một cuốn Hương Thu của Đỗ phương Khanh, 10 cuốn sách Tuổi thơ của nhà Sách Khai Trí, 5 cuốn sách hồng của nhà xuất bản Đông Phương, 5 cuốn sách quà tặng học trò của nhà xuất bản Huyền Trân.

GIẢI KHUYẾN KHÍCH:

Mười hai em có tên sau đây được tặng giải khuyến khích, mỗi em được tặng 10 cuốn sách tuổi thơ của nhà sách Khai Trí và 5 cuốn quà tặng học trò của nhà xuất bản Huyền Trân:

1) Lê thị Lộc (31/36A Tạ thu Thân Cần Thơ)

2) Nguyễn thị Thủy (277/1 Hẻm 96 Võ di Ngụy Phú Nhuận)

3) Nguyễn thị Bạch Nhạn (239C Chi Lăng — Huế)

4) Trần thu Tuấn (không cho địa chỉ)

5) Huỳnh hữu Hậu (611/B Phan thanh Giản Saigon)

6) Nguyễn thị Kim Phượng (80/81 Trần quan Diệu Saigon)

7) Nhâm quế Chi (25 Quang Trung Pleiku)

8) Vũ thị Tần (3/27 ấp Dân An — Gò Vấp)

9) Lê thị Kim Thu (220 Nguyễn Hoàng Nha Trang)

10) Nguyễn văn Phương (Don Bos Co — Thủ Đức)

11) Đỗ Khai Trí (lớp 7/2 Bồ Đề Nha Trang).

12) Nguyễn thị Hoàng Oanh (L3 cư xá SQ Chí Hòa Saigon).

Hộp thư VƯỜN HỒNG

Chị **ĐỖ PHƯƠNG KHANH** trả lời:

Em **Hùng Phong — Cái Bè:**

Chị gửi số 1 cho em rồi. Bận sau viết thư xong phải coi lại nhé. Đầu thư viết là chú N.T, cuối thư gọi là anh làm chị tức cười quá đi.

Em **Nguyễn Bá Phước —**

Đà Lạt: Số Tân Xuân đã in xong rồi mới nhận được thư em. Ráng học chăm đi, lại sắp thi đệ nhị lục cá nguyệt rồi đó em nhé.

Em **Hoàng Mộng Trang —**

Saigon: Đức tính biết nhường nhịn quý lắm em ráng giữ, em nhé. Em gửi hình và phiếu lý lịch về. Chị làm thẻ gấp cho nghe em.

Em **Phạm Duy Anh — Plei-**

ku: Giải đáp cuộc thi của em đúng thẻ lệ rồi đó

Em **Nguyễn Huy Thông —**

Tam Kỳ: Chị đã gửi báo cho em rồi. Kỳ tới em mua sớm chút cho đỡ cực em nhé.

Em **Thúy Loan — Bình Thới:**

Chị chuyển bài sang chú N.T. lựa rồi không ai cười em đâu nào. Cưng em quá đi chứ, em gái.

Em **Mật — Chợ Quán:** Mật

oi! Cho chị kêu là em, Mật nhé. Bởi vì chị hơn tuổi em nhiều. Đọc thư em, chị cảm động bồi hồi. Mỗi khi viết cho các em, chị luôn thiết tha mong đem lại cho các em một chút gì đó. Nhưng chị vẫn hằng thắc mắc biết mình có đem lại cho các em chút gì không?

Hay là mình đã choán hết 2 trang của các em mà đáng lẽ các em được thích thú hơn với những bài vở khác. Thư của em làm chị vững tin hơn. Có lẽ suốt đời mỗi người, đều luôn luôn đi tìm tuổi thơ em ạ. Chị cũng như em, vẫn luôn tìm lại tuổi thơ. Đó chính là nguồn an ủi, là bóng mát của cuộc đời đó em.

Em **Ngọc Dung — Thủ Đức:**

Chị rất mừng thấy em đã bình tĩnh lại được sau cơn xúc động. Mục đích của chị khi viết bài đó chính là làm sao các em nhìn thấy được những tai hại của sự tin nhầm. Chị ước mong sẽ mãi mãi làm được những điều ích lợi cho các em

Em **Hồ Bá Diệp — Gò Công:**

Em gửi gấp phiếu lý lịch để làm thẻ. Thư bảo đảm của em không thất lạc đâu.

Em **Trần Ngọc Gia — Đà**

Năng: Gồm, đọc thư em chị cảm thấy mất thôi. Viết gì mà bay bướm quá vậy. Em phải đặt trước sạp báo hay hiệu sách để họ dành riêng cho em mới được em ạ.

Em **Nguyễn Tam Quang —**

Pleiku: Không phải cắt phiếu. Em chép theo mẫu ở số 7. Chị gửi số 7 cho em rồi đó, em hoàn lại cho tòa soạn 50đ tem em ạ.

Em **T — Gia Định:** Em phải

tập tính thành thật khi tâm sự nghe em Ý kiến của em cũng là ý kiến chung của tòa soạn, nhưng đành bó tay khi mà giá một tờ phở đã lên đến cả trăm đồng rồi.

Em **Kiều Mộng Thúy — Chợ**

Lớn: Chị nhận bé làm em rồi nè. Bé viết thư dễ thương quá đi. Nếu các anh chị còn dành của bé thì bé lăn ra khóc, đạp chân thỉnh thoảng bắt đền thì các anh chị phải đầu hàng bé liền.

Em **Lê thị Thơ — Gò Dầu**

Hạ: Tòa soạn còn đủ từ số 1 đến số 27. Em muốn mua số nào thì gửi về 50đ một số, kèm theo địa chỉ rõ ràng, chị gửi bảo đảm, chắc chắn em nhận được.

Thương mến tất cả các em.



Con công 1. (*Pavo albus*)

2. (*Pavo cristatus*)

CHIM CÔNG

Con công xuất xứ từ phương Đông. Thuở xưa người ta gán cho nó một giá trị rất lớn. Kinh Thánh kể rằng, dưới thời vua Salomon, « Một con tàu ở Tharish tới, mang theo vàng bạc, ngà voi, khỉ và công... ». Con chim này luôn luôn tượng trưng cho sự lộng lẫy huy hoàng. Những tượng con công ở trên bệ vua ở Delhi (Ấn Độ) có đuôi gắn đầy vàng và ngọc quý. Bên Trung Hoa, đề thưởng công cho những vị quan đã có công lớn với quốc gia, những vua chúa thưởng cho một cái lông công.

